

NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 - Cholon

TELEPHONE No 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

1. Kiềm-sắc-bồ-hương (Trị bệnh đờn óng suy nhược)	Mỗi ve giá	2\$ 00
2. Phụ-khoa Kim-phương-hương (Đờn bà huyết hư khi suy)	Mỗi hộp 2 hườn giá	1 00
3. Hổ-đơn chử-khải (Trị bệnh ho)	Mỗi gói giá	0 15
4. Nhì Khôa-công-cơ-tăng (Trị bệnh con nít)	Mỗi gói giá	0 25
5. Thôn-biêu-phát-lãnh-tàng (Trị chứng nóng lạnh)	Mỗi gói giá	0 16
6. Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích)	Mỗi gói 10 hườn giá	0 10
7. Sứu-độc-liu-h-dược (Trị bệnh hoa liễu)	Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá	3 00
8. Thân-hiệu-nhân-dược-thủy (Trị bệnh con mắt)	Mỗi ve giá	1 00
9. Thanh-tạng-huôn (Thuốc xỏ)	Mỗi ve giá	0 40
10. Phong thấp cao dược (Thuốc dân trị các chứng bệnh phong thấp)	Mỗi miễn giá	0 20
11. Sanh-phát-bá-thổ-giư (Thuốc nước xức cho nước lợc)	Mỗi ve giá	0 30
12. Bạch-trưưc-cao (Trị các chứng bệnh đau lợc)	Mỗi ve giá	0 60
13. Bạt độc dược cao (Trị bệnh Ung-thư u-nhọt, ghê chốc)	Mỗi ve giá	0 30
14. Trần-châu-phân (Trị bệnh phỏng lửa phỏng nước sôi)	Mỗi ve giá	0 35
15. Tế sanh dược thủy (Trị các chứng bệnh cảm-mác, chời nước và thời-khí)	Mỗi hộp giá	0 10
16. Bạch tho giư (Dầu bạc hà)	Ve nhỏ giá 0\$20 - ve lớn	0 40
17. Tiêng dược cao (Trị bệnh lá)	Mỗi thỏ giá	0 20
18. Châu phân sanh cơ tăng (Trị các thừ ghê độc)	Mỗi ve giá	0 20
19. Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thừ ghê độc)	Mỗi ve giá	0 20
20. Nha thông dược thủy (Trị bệnh đau răng)	Mỗi ve giá	0 20
21. Vạn ứng như phạt trà (Trị bệnh cảm)	Mỗi gói giá	0 06
22. Vi-tê-sanh trật đã hườn (Hoặc té cây, hoặc đánh đập)	Mỗi hộp giá	0 50
23. Dầu Essence de Menthe hiệu Nhị-thiên-Đường	Mỗi ve giá	0 25
24. Vạn ứng phạt đờn (Trị bệnh nhứt đầu đau bụng tức ngực)	0 10	
25. Dầu đậu khấu (Nhứt đầu nóng lạnh số mười)	Mỗi ve giá	0 40
26. Đông-gôn thuốc (Đề bỏ rị ghê)	Mỗi gói lá	0 30
27. Mông-tiên-trà (Trà bỏ á-phiện)	Giá mỗi gói lá	1 50
28. Tây-thi-lợ hương-thủy	Mỗi ve giá	0 50
29. Lạp chỉ dao thương dược-thủy	Mỗi ve giá	0 30
30. Vạn-ứng nhĩ-thiêng-dầu	Mỗi ve giá	0 26
31. Sát nha hương-phân	mỗi hộp giá	0 30
32. Vạn ứng bổ tá dầu mỗi ve giá	0 20	
33. Cầm-hạp ninh thân bổ thân hườn	mỗi hộp sáu hườn giá	0 80
34. Dầu chôi	Ve lớn giá	0 40
	Ve nhỏ giá	0 20
35. Hoa-lý-thủy	Hiệu nhứt, mỗi ve giá	0 60
	Hiệu nhì, mỗi ve giá	0 40
	Hiệu ba, mỗi ve giá	0 25
	Hiệu tư mỗi ve giá	0 15

Bổn-đường hàng năm giữ một lợc cứu thế tế nhân, cho nên chúng nài hao tốn bạc ngàn mà in ra mấy cuốn cuốn « Dược tách phục pháp » (chỉ cách dùng các thứ thuốc rất kỹ lưỡng) để dành mà chời thân-chủ: nếu vì nớ có gỏi thớ xin, thì Bổn-đường lập-tức gỏi liền chớng hẽ sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.
Tirage : 1.500 exemplaires.

Le Directeur-Gérant: Nguyễn-chánh-Sát

Nguyễn-chánh-Sát

NÔNG-CÔNG MINH-ĐẠM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

18^e ANNÉE
NĂM THỨ 18
Ngày 20, Février
1919

農 賈 茗 談

Số 400
Ngày 20 tháng giêng
năm Kỷ-Mai

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỜ BỔNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p> <p>ABONNEMENTS FRANCO ET COLONIES</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00 <i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>	<p>Chỉ nhơn: F. CANAVAGGIO</p> <p>Tăng-lý, hiên Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sát</p> <p>Đại-biêu: Đặng-thức-Liên, Nguyễn-triên-Kiên</p>	<p>PUBLICITE ANNONCES, RECLAMES ET SPICIALES</p> <p>Chỗ quảng cáo rộng rãi... L'annonce de 0.0000 de largeur... chaque ligne de 5 lignes est calculée à raison de 3 an centimes suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait. Chaque ligne sur les annonces commerciales est calculée à raison de 3 an centimes.</p>
--	--	--

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat - SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Lúa gạo xuất cảng.
2. Thế giới tân văn.
3. Như Tây nhứt trình.
4. Hội đua xe máy.
5. Giá lúa giá bạc.
6. Hi tin.
7. Nhon cách lượm.
8. Thơ không niêm.
9. Vần cổ kén, kén chàng thâu trời.
10. Nhà in và bán sách.
11. Cám ơn mà cũng thớ than.
12. Ngôn luận tự do.
13. Có giáo dục mới thành nhơn tĩ.
14. Định cho số lúa gạo xuất cảng.
15. Hai người nhà quê đàm luận.
16. Tục điệu giải nghĩa.
17. Tây-Kiến.
18. Hội mua giấy Quốc-trái.

Thơ vẩy mới phải

Mới nghe qua cái ĐE-nuc cuốn thơ, ai cũng cho rằng ỹ, chúng mua vớ mà đọc thì mới biết rằng hay, ỹ vẩy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết ỹ sao mà đẹp tên nó là thơ Vẩy mới phải!

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nồng-cô-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-lập-chỉ Long-xuyên cũng có bán.

CÙ GIÁ VÀ CÙ TRỀM

Kính cùng Lục-châu chư quân-tử rồ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cáo-công Trầm và Cáo-công giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, đủ dùng mà âm nền nhà, hay là đóng cò cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin việc cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho gạo chớ đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính TRẦN-TÂN-TÀI Harebon de bois à Rachgia.

NAM-HONG PHAT KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 108 ngang gara xe lửa Saigon-Govap tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và bia xe máy, đèn essence và đèn alcohol.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật-chi thì tới mua giùm, không kể đường gò tới chủ ở mấy ông.

NAM-KY CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỳ hiện là: Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày này đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giấy rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giấy rách như là giấy vải, giấy lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1. Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
2. Giấy rách lộn mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
3. Giấy rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.

Trừ ra nỉ và giấy đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giấy rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-ly mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE Michel THO

Tiệm bán nón, mũ, giày cảm tay, đầu và xà bông thơm, phấn thoa mặt, vớ, giày lưng già, ở đường Catnat số 93, gần nhà in và bán sách của ông C. ANDRÉ ET Fils (Imprimerie Librairie Commercial) có phòng hơi tốc sạch sẽ, giá rẻ. Lành in các thứ tờ, sách, cần dùng trong làng, Tổng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa may may may viết các thiệp.

Lục-châu quân-tử muốn mua món chi, đến tới không có tới cũng sáng lòng mua đùm cho có mà gọi chúng nệ công. Michel LE-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM

Dầu Essence de Menthe của ông Lương-Y vi-tê-sauh che ra, khứ độc hay lắm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đom, có phong, nước cam quế phong sương, sưng lạnh, số mủ, nhọt đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thay đều dùng được, trong uong ngoài thoa rất nên thần diệu.

Tại tiệm Nhi-Thiên-Đường Chợvin có bán

Giá: Mỗi ve..... 0\$25 Mười ve..... 2 40



CÓ MỘT MẪI HANG DENIS FRERES làm Đại-ly, có trừ hộp quẹt hiệu này nội còi ĐÔNG-ĐƯƠNG mà thôi.

Hộp quẹt này gởi bán lẻ khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

NÔNG-CÔ-MIN-ĐAM

LÚA GAO XUẤT CẢN

Trong một tháng nay các báo-quán, nhà thì thầy thất mùa gao mắc nên xin Chánh-Phủ xuất cảng lúa gao dặng cho dân đói. Nhà lại luận rằng dân An-nam phần đông chuyên về nông-nghiệp; năm nay mùa thất dân gặt không được bao nhiêu, nên cấm xuất cảng tất nhiên lúa gao phải sục giá, mà hệ giá lúa rẻ thì phân đông phải bị thiệt hại.

Đàn Nam-kỳ trong số 10 người kể tới 8 người nương nghề ruộng rẫy mà làm ăn. Mùa này các tỉnh tuy chỗ nhiều chỗ ít, song xét lại đâu đâu cũng đều thất cả. Dân sự than phiền chẳng xiết, mà máy thầy lúa lên giá nên cũng hơi buồn nghĩ vì có lúa ít mà bán dặng giá thì cũng như có lúa nhiều mà bán giá rẻ. Trong lúc tháng chạp đóng-bang ta đâu cũng đương lo gặt lúa, tình hình bả làm cho mau mà bán cho được giá cao.

Lúc ấy khách-trừ đồn huyền rằng Chánh-phủ sẽ cấm xuất cảng lúa gao (nói vậy dặng mùa lúa rẻ rồi bán lại mắc mà thủ lợi cho nhiều). Đóng-bang ta nghe nói cấm xuất cảng thì cũng chỉ cười. Chánh-phủ hay sự ấy bèn bỏ cáo cho dân biết rằng những lời nói cấm xuất cảng là lời huyền hoặc. Chánh-phủ chẳng hề tính sự ấy bao giờ. Đóng-bang ta tin lời hành-phủ nên mới bèn lòng được một ít ngày.

Qua đêm ngày 9 Février 1919 Chánh-phủ lại định rằng từ tháng Février tới cuối tháng Mai, mỗi tháng cho phép xuất cảng có 20 ngàn tấn mà thôi. Chánh-phủ định như thế chưa biết lợi hại cho dân là thế nào. Song Bón-quán xin nhắc lại rằng dân Nam-kỳ phần nhiều thì chuyên nghề làm ruộng, gặt lúa rồi trông chờ cao giá mà bán cho có lợi, nay nghe luật định dượng ấy thì lo sợ vô cùng. Người thì hỏi chẳng biết hành-phủ có lòng tr ví Khách-trừ hay sao nên lập luật như vậy dặng cho họ mua lúa rẻ mà trừ, rồi sau sẽ cho xuất cảng thông thả lại dặng cho họ bán cao giá mà lấy lợi. Có kẻ lại nói rằng Chánh-phủ thay năm nay Nam-kỳ thất mùa, nên để cho họ đi các nước mua lúa năm trước, e thiếu lúa cho dân ăn nên mới định như vậy.

Bón-quán chưa rõ lợi nào là phải, lợi nào là quấy. Nên phải cho người chạy đi hỏi thăm coi cho biết Chánh-phủ lập luật cho xuất cảng mỗi tháng 20 ngàn tấn đó là có ý gì, chừng rõ lại thì mới hay rằng Mầu-quốc ta và các nước Liệt-Hiệp cũng cần dùng lúa gao Nam-kỳ như mây nước khác vậy. Hiện nay Mầu-quốc ta chưa cho Chánh-phủ Nam-kỳ biết được số lúa gao sẽ cần dùng là bao nhiêu, rồi vậy cho nên Chánh-phủ sợ dễ xuất cảng thông thả rồi các nước mua hết lúa đi, chừng Mầu-quốc ta hỏi thì sẽ không còn mà bán.

Nếu ý của Chánh-phủ vì Mầu-quốc nên lập luật như vậy thì đóng-bang ta đâu bán lúa rẻ cũng chẳng nên phiền. Tuy vậy mà nếu đóng-bang ta chịu thiệt hại mà giúp ích cho Mầu-quốc được cũng chẳng nói chi, chớ nếu chịu hai dặng làm cho kẻ khác thủ lợi thì xét lại cũng khó mà chịu lâu ngày cho được.

Và trong Nam-kỳ ta số lúa gao xuất cảng năm sau đây mỗi năm kể được:

Table with 2 columns: Năm (Year) and amount. Rows include 1917 (1,247,570 tấn), 1916 (1,245,203), 1915 (1,091,437), 1914 (1,293,364), 1913 (1,179,684), 1912 (551,302), 1911 (651,917), 1910 (1,408,562).

Trong năm 1914 và 1912 là hai năm Nam-kỳ bị thất mùa, nên số xuất cảng còn bằng phân nửa số mấy năm khác. Lấy đó mà suy thì năm nay tuy nói thất mùa, song nhằm lại có lẽ cũng chẳng thât cho bằng hai năm ấy.

Vậy năm nay số lúa gao Nam-kỳ trừ số lúa của dân ăn rồi dư mà bán cho ngoại-quốc thì ít nhất cũng là 700,000 tấn (70 muôn tấn). Chánh-phủ định cho xuất cảng mỗi tháng 20 ngàn tấn, vì dẫu luật ấy thì hành luôn cho tới tháng Décembre 1919, nghĩa là tới lúc có lúa mùa khác nữa, thì số lúa cho xuất cảng có (20.000 x 14) = 2.80 ngàn tấn mà thôi, còn dư lại tới 480 ngàn tấn thì để dành cho Mầu-quốc.

Đống báng ta giúp cho Mầu- quốc được bao nhiêu đó thì cùng đủ mà vui lòng, song chưa hiểu Mầu- quốc có khứng mua hết 480 ngàn tấn đó hay không? Đâu cho Mầu- quốc có định mua hết số ấy đi nữa thì cũng không biết có đủ tàu mà chở hay không? Vì muốn chở 480 ngàn tấn gạo như tàu trọng tải 5 ngàn tấn thì phải 96 chiếc chở mới hết, và 96 chiếc ấy chở trong 14 tháng thì mỗi tháng phải tám chín chiếc chở mới kịp. Hiện nay mỗi tháng tàu ở Đông-Dương sang Đại-Pháp đem có vài chiếc mà thôi, dường ấy thì sợ e Mầu- quốc ta không có thể chở cho hết 480 ngàn tấn gạo của ta chăng.

Và dân Nam-kỳ xưa nay thường hay mắc lừa Khách-trú về sự bán lúa gạo đã nhiều rồi, nên hãy nghe sự chỉ là thì đã dứt mình, sợ bị chúng gạt nữa. Chánh-phủ nếu muốn cho dân yên lòng mà làm an thì nên đánh giầy thép xin Mầu- quốc mau mau cho biết chắc số lúa gạo cần dùng bao nhiêu dạng có để dành, chờ nếu để dành rồi sau Mầu- quốc không cần dùng, hoặc không có tàu mà chở, thì lại thiệt hại cho dân nhiều lắm.

Nong-Cô Min-Đam

TIN MỚI

Bốn-quán mới nghe rằng có tin giầy thép bên Mầu- quốc mới qua, cho biết số lúa Mầu- quốc, muốn mua là bao nhiêu; cho nên kể từ ngày 18 tháng Février cho đến cuối tháng Mars này thì lúa gạo xuất cảng tới 60 ngàn tấn, kỷ sau Tê-Bao sẽ nói rõ.

N. C.

THẾ GIỚI TÂN VĂN

(A travers le monde)
BIÊN-TÍN HAVAS.

1er Février 1919. — Pháp-quốc hạ-nghi-viên lập luật về sự bồi thường những đồ bị chiếm cuộc mà hư hại.

Ông Viviani đứng đũa nghị-viên mà tỏ rằng trong tháng Juillet 1914 người dạy rút binh vô khỏi biên cương 10 ngàn thước, để cho A-lo-mãn kéo qua xâm phạm Pháp-địa trước, đáng cho thiên hạ rõ lòng Đại-Pháp. Cả nghị-viên đều về tay khen ngợi người và đình in lời diễn thuyết của người mà bỏ cáo cho công chúng rõ biết.

2 Février 1919. — Chánh-phủ Đại-Pháp tình-giải những người nào muốn thảo đoạt công là tăng giá những đồ ăn, đồ ăn Tòa quán-Pháp trừng trị. Số mới này cũng cũng người Xet-Bi tới Paris.

Những xã-hội đảng trong nước Huế-kỳ và nước Belgique không chịu đến nhóm tại thành Berne là kinh-đô nước Suisse (Thoai-si).

Bên Portugal (Đô-đào-nha) phe dân-chủ và phe bảo-hoàng ai cũng nói mình thắng, nên chưa biết chắc tình hình ra thế nào.

3 Février 1919. — Ông Venizelos là Thủ-Tướng nước Gréc (Hi-lạp) ra đũa hội công-nghị hòa bình mà tỏ chí hi vọng của nước mình.

Ông Erzberger là chánh-trị-gia A-lo-mãn kêu nài về sự hạn quốc định chia thuộc-địa của nước mình.

4 Février 1919. — Ông Wilson đến viếng hạ-nghi-viên nước Pháp. Người diễn thuyết có lời rằng: « Chúng ta phải trừ loài giã-man đáng cho nó cắt đầu đưng nổi nữa mà gìn giữ cho non dân. Kể từ ngày nay cả thế-giới đều bắt cho nước Pháp yên ổn. »

Xã-hội-đảng các nước nhóm tại Berne, ông Albert Thomas là lãnh-tu-đăng nước Pháp trách A-lo-mãn gây mới giặc này. Ông Renaudel lại tiếp mà trách chúng nó binh, vệt Chánh-phủ trọn 4 năm trời.

Lãnh-tu-đăng A-lo-mãn tên Welle nói rằng lúc khai chiến trong đấng của người không có ai dự việc chánh. Người lại nói rằng từ đĩnh chiến bố buộc nạn nề lăm và nếu dùng vô lực mà đĩnh sự hòa bình thì A-lo-mãn át sanh tâm oán hận.

5 Février 1919. — Xã-hội-đảng của các nước nhóm tại Berne đêm nay xét tới tội cha kẻ gây chiến cuộc. Bài nhóm rồi Adlet là người nước Áo, công nhận rằng đấng giặc này tại nước Áo lập mưu với nước Đức mà gây ra. Ngày 3 Juillet 1914 Chánh-phủ hai nước nhóm tại Berlin. Hoàng-Đế nước Áo có gọi cho Hoàng-Đế nước Đức một bức thư trong ấy hiển cuộc đã đĩnh rồi.

Hạ-nghi-viên nước Pháp bàn nghĩ về sự trừng trị những kẻ tăng giá đồ ăn thì đĩnh giải kể kỹ đến toà tiền binh sự phạt mà thôi; chứ không giải đến toà quán Pháp như Chánh-phủ xin đó.

Ebert là người tạm bính chánh nước Đức nhóm quốc-hội và diễn thuyết có nói rằng người không phục cách lấy thể mà trả thù của Liên-thiệp, người kêu nài sự Liên-thiệp buộc nạn nề trong tờ đĩnh chiến và người hăm rằng nước Đức sẽ không chịu dự vào cuộc nghị hòa. Người lại hăm mắng nước Áo sản lỏng tạo cuộc thối nát lại.

6 Février 1919. — Đồng-cung nước Serbie ban thưởng Đại-Tướng-Sôđi Foch vì an-công khua bài.

Xã-hội-đảng nhóm tại Berne cải lấy boai mà không nhứt định về tội những kẻ gây cuộc giặc này và đĩnh để kỷ nhóm khác sẽ nhứt đĩnh. Albert-Thomas là lãnh-tu-rá-hội đảng nước Pháp nói rằng đấng A-lo-mãn giả đạn cách mạn nên khó tin lăm; để có những kẻ bị tại nạn về chiến cuộc đến nhóm rồi sẽ cải sự ấy lại nữa.

8 Février 1919. — Quốc-hội nước Đức bứ ông David làm Hội-trưởng. Người liền kêu nài xin cho hai tỉnh Alsace và Loraine được tự liệu muốn theo ai tùy ý.

9 Février 1919. — Có một cái máy bay chở 14 hành-nhơn hôm qua tại Paris bay qua Londres 2 giờ 35 phút và bữa nay ở Londres trở về Paris 3 giờ rưỡi.

Như Tây nhứt trình
(Tiếp theo)

Thấy những việc như vậy, anh đau lòng giùm cho mấy người ấy quá; anh thăm nghĩ rồi trách sao con Tạo trời trêu làm chi vậy, nở lòng nào mà dừt gánh cang-thường của người nữa dằng như thế, khiến cho người phải mang sự thãm sâu dường ấy! Chờ chi Trời dạy ông to bả nguyệt phải chọn trước những người đến số mắng cang một ngày một giờ thì sự buồn thãm ấy chẳng tránh khỏi hốt đặng; hai là phải để cho con cái mỗi nhà thành tiền kết rồi, hãy dừt gánh cang thường của người, hoặc đành sự gây gánh đũa đấng ấy cho một mình kẻ không con mà thôi! Ấy là việc tới ước giùm cho thế-sự đó thôi, chứ biết làm sao mà đặng vậy!

Đến 9 giờ, ông Chủ-tàu (Commandant du bateau) dạy người đem đũa thép tin giặc đấng ra cho khách hành-thoan coi. Trong tàu, ai ai cũng muốn áp lại coi trước, nên dằng nhau kẻ đọc người coi. Ngày ấy hay tin Áo-quốc (Autriche Hongrie) xin bãi chiến và chịu vãng phục các điều của các nước Đồng-minh huộc hết, thì ai ai cũng mừng vui mừng làm lắm và bâng chắt rằng tâm mình đi chưa đến Đại-pháp, Đức-tác đã chịu xếp giã rồi chớ chẳng khong. Lại đâu nò còn không cự nữa, cũng chẳng còn sự tau Tim-thủy-diã đợc tau mà bản nữa. Nên ai ai cũng chắt rằng tau này sẽ đến Mặt-xay trước một tháng. Anh nghĩ vậy cũng mừng.

Rồi đó anh mới đắc Ân đi coi cùng tàu hết, từ trước mười đến sau lại, trên dưới đi đủ khắp. Trong tàu có chỗ nuôi bò, trâu, thỏ, gà, vịt, ngỗng đủ hết. Lại có máy lọc nước biển ra nước ngọt và cho chạy cùng các phòng. Chiếc tàu "Dumbéa" không đặng lờ lăm, nên không có mấy làm nước đá, tau đến đâu đầu lại phải mua nước đá cho theo.

An cơm sớm mai rồi, chừng hơn 11 giờ, anh lên sào tau lại thấy thãm thãm trước mặt tau có một dãy núi cao và một

chòm bên rơi roira năm bảy cái. Hồi ra thì anh dẫn chòm cũ-lao Xu-ma-tra (Sumatra). Anh xuống phòng ngủ, chừng hai giờ trở lên sào tau, thì đã thấy trước mặt có một cây cột đèn rọi cao (phare) cắt trên một cái lỗ, để làm dấu cho tau biết mà tránh. Bên ấy trái thấy xa xa một đóm núi cao lắm, ấy là cũ-lao Xu-ma-tra. Còn bên tả thì tau chạy gần một chòm hòn nhỏ nhỏ liền nhau. Thấy rõ ràng bãi các trắng phau phau; đá thì mặt trời chói vào thấy sắc đỏ vàng đẹp lắm, làm cho anh nhớ đến Núi Sập và núi Bạch-thê quá.

Đấy giờ anh ngo xuống bên, thấy xa xa gần phía mây cái hòn đá một chòm nước rõ ràng, chứa mẹ ngoài thì xanh như ngọc, mẹ trong thì nước màu lục như lá cây. Ấy là tại gần trong bãi các cạn quá, nước thì trong, nên mặt người thấy nước trở ra màu lục, chớ không đặng màu xanh biết như nước biển sâu vậy.

Từ đây chỗ nào có lỗ, thì có trụ đá lên c.o, làm dấu cho tau thấy mà tránh; tau chạy hai bên thì thấy hòn đá núi liền liền. Thuých còn buồn chơi dần dần chiếc qua chiếc lại, tau đến hòn này chạy qua hòn kia cũng nhiều. Có khi tau chạy gần núi đến rồi, thấy rõ ràng nhà cửa và cửa, cau trên ấy.

Đến 4 giờ rưỡi chiều, tau chạy về lối bên Xanh-ga-Bô (Singapore), mà phải chạy neo ngoài xa, đợi quan Hồng-mao vào xét giấy thông hành của mỗi người khách hành-thoan rồi, mới cho tau về đất cặp cầu. Chừng tau cặp cầu rồi được sáu giờ.

Từ đây tau ghé lại, không thấy có người ta đến cầu tau đóng đò mà đợi tau như tại Nhà-rừng Saigon vậy. Thấy vậy mới nhớ rằng mình về đất thuộc địa Hồng-mao. Dòm xuống cầu, thấy có chừng đôi ba mươi người cu-li khách-trú kéo cầu và xin vật đồ mướn cho khách hành-thoan xuống tại đó mà thôi.

Lại có hai người lính tuần thành Bà-lai (Malais) đi qua đi lại trên cầu, mà không thấy hơi giầy đũa của mấy người trên tau xuống. Còn ngo xuống nước thì thấy xuống của Bà-lai 9, mười chiếc, chèo chung quanh tau kêu khách hành-thoan xin quần áo, quần bạc cắt ruộng bình cho nó lạng lạng. Nước trong quá, nên bề bề liên đống nào, nó lạng lạng đặng đặng su sẩy hết. Xuống xu sẩy đẹp đẹp, mà hai đầu nhọn hết, coi xấu quá.

Châu-thành Xanh-ga-Bô lập tại mé biển mà trước có một dãy hòn dài đổng giố, nên tau vô bên đẩu êm lăm, bình tịnh cũng như trong sông vậy. Chỗ tau đẩu

Thuốc hút
hiệu

CÀ-LÒP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lăm.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES

có trụ mà thôi.

ngó qua bên kia thấy có hai cái hòn nhỏ
có cây cối mọc sùm sê, nhà cửa cất ngay
ngay, coi đẹp đẽ lắm. Thuyết phong cảnh
đây tốt hơn phong cảnh bên Saigon nhiều.
Cửa tàu đậu thì cất bằng đá trộn hồ
xi-măng (Ciment armé) chặt lăm. Tàu đậu
đọc theo mà nhìn thật nhiều. Mổ nhìn thì
có cảm đá trộn hồ hết. Nước thì trong
veo, có lại dưới xa đều thấy rõ ràng.
Nhà cửa kho tàng chỗ tàu đậu coi
mường tượng như bên số tàu Nhà-rông
Saigon vậy, song có chỗ đồ đạc đồ cao
như hòn non.

Tri-phủ Lê-QUANG-LIÊM
(Sau sẽ tiếp theo)

**Hội đua xe máy
SAIGON**

Một hội đua xe máy chung cho người
Langsa và người Annam, sẽ mở tại
Saigon nhằm ngày 2 mars 1919 đúng 7
giờ ban mai.

Những người Anh nguyên vào đua
phải đóng một đồng bạc đảng thượng
mẫu người đua. Từ nay cho đến ngày 25
février, lúc 5 giờ chiều nếu ai muốn xin
vào thì đi nơi:

- MM. Braton, tại Cercle sportif
- Nguyen-phu-Khai, quản-ly báo
Tribune indigène.
- Morieul, 51 rue Garceiro.
- James, đội trưởng, 5 rue H. R. du
11 colonial.

Đường đi: Khởi sự chạy ở sau nhà
thờ Nhà-nước, đường Norodom,
đường Paul Blanchy, đường Mayer, Cầu-
bông, Giadinh, qua tay một qua cầu Thị-
nghệ về đường Chasseloup Laubat tới
đường Paul Blanchy.

Vòng thứ nhì: Cũng chạy y như vòng
trước ở tới đường Chasseloup-Eaubat lên
đường Bangkok qua đường Norodom ở
sau nhà thờ Nhà-nước.

Phần thưởng: Hai cái đồng hồ đeo
tay có dây chuyền bằng vàng và 2 mũn đồ
chơi. Phần thưởng này sẽ tăng thêm nếu
có nhiều người đua.

Giá lúa giá bạc

Lúa mới tạ 68 kilos chớ tới nhà máy.
Lúa một từ 3\$50 tới 3 \$. 60

Kho nhà nước	4f. 45
Hàng Đông-Dương	4. 47
Hongkong Shanghai	4. 40
Chartered Bank	4. 45
Banque Industrielle de Chine	4. 43

HÌ TÍN

Mới nghe tin ông Hồ-duy-Kiên là cựu
Tho-ký Soái-phủ Nam-kỳ, lại là một vị
khân-quan của Tô-báo, đã định thân (lính-
ái của thầy là có Hồ-thị-Hương với M.
Huỳnh-vân-Huỳnh là quan thầy báo-chế thuộc
Tây, và đã làm lễ thành hôn tại Trávinh
hôm ngày 18 Février 1919 này.

Tô-báo cũng kính đời lời mừng giùm
cho hai ông bà Hồ-duy-Kiên, và cũng chúc
cho hai vợ chồng mới: Loan phụng hoá
minh, tử tôn miếu đệ (duê).

Nông-Cô Min-Đàm

Nhơn cách luận

Chất lặn văn thì què, văn lặn chất thì
điểm. Văn, chất vừa vừa, mới là quán tử.
Tục-ngữ Langsa có câu: « chàng phải
có y-khẩu mới là thầy đạo » E'habit ne
fait pas le moine. Con người mà đảng
thơm danh rang-vẻ là nhờ cái phẩm cách
của mình. Cái phẩm giá mà đảng rang
đảng thơm là nhờ năn trau dồi.

Đại phẩm con người mà có phẩm hạnh
thì chẳng lựa là bậc nào; sang đến bậc
Vương-đế, công-hầu, hèn thì hăng dân-
thứ, người mà có phẩm hạnh thì đầu
cho ở chôn thâm-san cùn-cốc, sáng-già
thôn-quê, chẳng phải là chỉ có một thứ
người ở đồ-hội phiến-ba mới là thông
minh bác-lâm! Kia như vua Thuần là
người bậc nào? Chẳng phải là một người
có phẩm-hạnh cho nên cái danh phẩm
hàng nước-nước bay xa. Nó là ông

Beaumarchais (Bô-mạt-se) phải là xuá
thần ư hạ tiện chăng? Ông trời như
thì để dành một vị đê-vương biến-hiêu
nơi cõi Á-đông đã mấy ngàn năm, ông
trời nhì thì ba tiếng một đảng lương-ái
triat sĩ bên miền Âu-vực trót nhiều thế-
kỷ! Mà cái phẩm-giá của hai ông này vẫn
còn lâu-lâu như nước biếc vặc-vặc như
trăng trong; xét kỹ lại, người chỉ lo lập
thần mới nên thần, trau giá mà ngạo
giá! Nào có thấy người đem thần làm
bia giữa chỗ đồ-hội; hôn-tri hơi chôn
phiến-ba. Còn cầm-y nghệ-thực như
Vương-Mãng, như Tân-Cối rồi tự xưng
ràng vị-tôn nước trong coi người đều hạ
tiện đung-nhơn, chớ trong 3 bậc con
người bậc nào không người phải?

Chẳng phải mình có học ít nhiều thì
cây đó mà ngan ngan đả chí, coi người
là dốt là què! Sơn-phủ hồi đầu ngành
lại mà coi mình có đủ phẩm hạnh mà chế
người chăng? Tỷ như con bướm-bướm
tuy có cánh có cánh bay lượn trên không
cũng khác với con sâu, song hôm trước nó
cũng là sâu nằm ngu-ngoại trên lá!

Thầy có người gọi người khác là thôn-
phu (người trong làng), nghĩ rất vục
cười! Dầu mình có tài có trí, chớ cây đó
coi người là ngu, dân có sang cả, chớ
cây đó coi người là tiện; Và lại chữ vinh-
nhục thường tương liên, nhục trước rồi
vinh như Hàng-Tin như Lê-móng-Chánh
thì eõng khá, chớ hề vinh rồi nhục như
Thương-Ưng như Anh-Tê, hương bứt
cuộc vinh-huê rồi phải mang đầu khố nhủ!

Người đời phụng mệnh là tại cái tài
được, tài được gồm đủ đầu chẳng mưu
người cũng tặng cũng khen.

Dầu mình học rộng ngàn xe, tài hay
muôn dặm mà cứ thị tài mình, coi người
không ai sánh kịp, thì tức là tự đem cái
phẩm-hạnh mình mà chôn xuống chỗ
bưng-nhảy cho nhờ.

Con nhà học trò mà có tài có đức thì
để cho người đời chê khèn, chớ phải
nhờ kẻ kia coi kiêu một mình rồi tự khen
ràng mình mỹ-mao!!!

Và lại cái hạnh con người gồm đủ có
văn có chất, văn chất đều đủ thì mới
đáng-đạt con người.

CAO-HAI-ĐỀ.

THO' KHÔNG NIÊM

Của M. Nguyễn-chánh-Sát, Quận-ly
kiêm chủ-bút "Nông-Cô Min-Đàm";
Gởi cho ông Ngô-vân-Huân, Tri-huyện
chủ-quận Gia-rai (Ba-chu).

Kính Ngài,

Tôi nhơn tiếp được một bức thư của Ngai
hôm nọ, trong ấy Ngai lấy lời vàng đá rằng
ràng mà phiên trách tôi sao có hình
"Công-tuân-bào" mà công-kích một á
đơn-hà kia. Lúc ý tui tôi đã có phúc
thư cho Ngai rồi về trách-nhệm của chúng
tôi là thể mà biện-lãi phân minh mắt
dầu; song từ ấy đến nay tôi đã chính
nghĩ rồi; rồi tôi lại nghĩ nữa. Ngai vì
Ngài là người đồng-hương mà Ngai
đãi tôi như vậy, thiệt cũng thanh tình
lắm đó.

Nhưng Ngai đã nghĩ tình đồng-hương
mà đãi tôi dường ấy, còn tôi đây há
nỡ điếm nhien, chẳng biết kiếm cách
nào mà đền đáp ơn Ngai cho xứng đáng
hay sao? Song tôi tìm kiếm cũng đã hết
phương mà chưa loai ý; duy có một đức
này thì hoặc may tôi có đền đáp cho Ngai
trông muốn một chút chăng.

Vả chẳng Ngai là người Châu-độc,
sanh trường chỗ núi cao sông thẳm, khi-
hậu ôn hòa, chịu thủy thổ đã quen, nên đến
chỗ xứ sở lạ lùng, thì phải gìn giữ cách
vệ-sinh cho cẩn mới được.

Trước chừng bấy lâu năm nay, tôi
vào có xuống làm ruộng tại Cây-gà, Gia-
rai là chủ-quận Ngai đương hiện nhiệm
bấy giờ đó; trót 4 năm trời, khi-hậu thì
nào và phong-tục "nhơn-vật thể nào tôi
đã lịch lăm. Tuy vẫn là chỗ điển phỉ địa
óc mặt dàu, song nó bap cao dân bản
xứ ở ăn đụng đi mà thôi; chớ chớ ấy
là chỗ thấp-khi nặng nề, người xứ lạ mà
thở-khí (santé) không tốt, thì ăn uống,
chăm tiêu, thường hay sauh bọh.

Mà nay tôi nghe lại Ngai xuống nhậm
tại đó chưa được bao lâu, thấy lúa gạo
tốt nên Ngai hay ăn quà, tôi e không nên
đưa Ngai - Vì đất Ba-chu hộ, gạo thiệt

ngon mà ăn nó nặng miết, nên Ngai thấy
gạo trắng ngon hơn để ăn mà ăn nhiều
quá, thì tôi e nó sanh bệnh trẻ tỳ át là
khó gỡ; xin Ngai nghĩ lấy, tôi chẳng
dám nhiều lời.

Đồng-hương nghĩ,
Nguyễn-chánh-Sát đôn.

**Văn có kêu, kêu
chàng sầu trời!**

Trời hời ông trời, tôi chưa làm bớ
ông. Bôn năm trường nữa liếp cuộc
càng qua cả hồn phượng nhơn đàn đó
kể, chẳng là vợ không ngừng giọt lụy,
con cách của đem đợi ngày trời, và
màu máu cho đứt cuộc lửa hồng, ngó
đặng vợ hiệp chồng, con mừng cha cho
phỉ lòng xa cách.

Nào hay đâu tệ làm bớ ông trời, hết
chuyện kia tới hồi nọ xây lên, việc gác
giã mới vừa yên chuyện cơ, hàng thấy
hết trước mắt, ông làm cho lặn Nam-kỳ
năm nay phải còn gieo hạt, khôn tồn

nhieu bở; cũng vì năm rồi mùa màng
trong xứ đều trốc trổ, lòng bát mà ông
nàng làm cho đã thêm, mà mộng gì, dầu
bu phải thì ai đều sợ tở nên buồn bã
đeo buồn, lần thứ nhì nữa, bằng đâu
mà vụ này đứng gan, ông lại nâng hai
thêm một kỷ nữa đất kho rang lớp chết,
lớp chết, cuộc ăn hết, một gia mà sau
một cái không đây công đất, tôi đây
nông-già mới ngã lưng thối chí, nhưng
mà điếm tranh điền, o chôn thỏ què ruộng
rầy, ai cũng biết lo xa, nếu không rang
lầm ruộng cho o ba hột lúa, thì biết lấy
chí mà ăn, nếu tuy ngã lòng thì vậy, chớ
cũng lần hồi nhè mà còn sót lại đó, đem
cây đơm cũng đặng vài ba công, vì đã
hết lúa giống, phân bón thì không thể
đeo mà để g nữa. Song cũng như mấy
công đất dăm đó mà vưng lòng chưng
ruộng.

Tôi nói đây là nói những người may
còn dư mà lại dặng chất dính chớ phân
nhiều không có bụi nào mà cây dăm, đất
minh mông phải hổ hoàn, người thì tiếm
phương khác làm ăn, còn những người
cây dăm đặng đó, lúa vừa được tháng ngoài
trường đâu năm nay mình chất trắng, nên
lo dọn đất cấy cho kịp thời, nào hay đâu

THUỐC ĐIỀU  **Mùi nó thơm**
HIỆU
CÀ-LÔP
(TRÁI ĐẤT) **tho diệu dàng**
chẳng có thứ
 nào bì kịp.
Có một mình hãng DENIS FRÈRES
có trữ mà thôi

lệ bởi ông trời, thầy nông-phu lo lẩn đặng vậy, coi ý như tướng ganh ghét, nên giữa tháng bẩy một trận gió chí rất đặc, cả xứ đều mang bệnh nóng lỵ, người mau thì năm 6 ngày, kẻ lâu đến chín 10 bữa mới hết, nhưng ở nơi thềm thị chẳng nói làm chi, chớ chớ ruộng nương đương mùa làm, mà nông-phu mang bệnh năm liền thì hại biết chừng nào, kẻ thì trẻ lúa phát, người lại trẻ lúa cấy, qua lúc đó, kẻ nước sông lớn chảy trước cũng phát phơ, đến nay trở ra rồi còn bị chìm chuột ăn nữa là khác, và thuốc nay không có chim nạm nào như năm nay, ăn thời dúi đã không lại, Ớ thất rồi mà còn chịu thất thêm mới ưc, còn chớ nào không bị nước lại bị tiêm bị háp, nên dầu có ráng sức cần kiếm đi nữa, thì miếng cho đó đong lúa ruộng đó là may, có dư đâu mà phòng để dành ăn làm mùa tới, vậy thì lին lại ưc mà mang trong nước phần thất hết bầy con ba mà thôi, sạnh lại với năm trước 1907 mười phần thất có ba, mà qua năm 1918 còn đôi thay, huôn chỉ là năm nay, sự đôi thấy đã trước mặt, tránh sao cho khỏi. Tôi nói đây chẳng phải nói nội tình tôi ở mà thôi, mà như là tխ Long-xuyến sắp qua bên, lại thất hơn nữa, nói tác không nghe chớ nào mà nói ruộng năm rồi đầy đặng trúng, dân tỉnh nào cũng đều than van hết thấy. Ấy vậy trong tháng giêng tháng hai lúa con người đặng con khá, chớ hề qua tháng ba, tháng tư lư về làm, về chánh, về nhà máy, thì dân nghe mới tỉnh sao? Ất là phải đôi nữa.

Gảm lại mùa màng thất bác đây chẳng phải tại nơi người biên nhất, quả lại tại ách của dân, trời hành phạt như thế vậy phải cầu ai cứu chữa bây giờ, một phái của Chánh-phủ mà thôi, vì Chánh-phủ là cha mẹ của dân, không lẽ làm ngư cho đánh, thế phải ra ơn tế độ. Vậy nên coi xin Chánh-phủ, lấy lòng rộng rãi phải người đi xem xét nội xứ Nam-kỳ, coi tình nào thất niên, tình nào ít, do theo đó mà chuẩn đăm thuê điện năm nay cho dân nhờ hạnh phúc, vì nếu điều-chủ mà đặng Nhà-nước chuẩn đăm thuê điện, thì

mây ông đề cái số lúa đặng chuẩn lại đó mà nuôi tá-diên, hoặc dân trong làng ăn mà làm ruộng mùa tới nữa, hoặc là nhờ Chánh-phủ điều đình thế nào cho dân nghèo trong ơn mưa móc; chớ như Chánh-phủ mà làm ngư, thì Ắt mấy ông chủ điền bắt cầu lớn nhỏ, đều phải bán róc ba hội lúa ruộng đã thầu một đặng đó mà đóng thuế cho đủ, đến chừng Ấy đó Chánh-phủ có cảm ứng đi nữa thì càng hại, chớ chẳng ịch chi, vì thuế điền không đặng chuẩn, đầu lúa mất rế chi cũng phải một má bán, chớ không thì lấy bạc đầu mà đóng thuế cho khám? Chặng đến mùa ruộng biết lấy lúa đâu mà nuôi tá-diên ăn làm mùa tới, chắt là đất phải bỏ hơn nhiều lắm.

Như vậy thì càng khổ cho dân nghèo, càng hay cho điền-chủ biết bao, nên sự nghèo rảng của dân Nam-kỳ năm nay, ai ai cũng đều chẳng thấy, chẳng phải lẽ tôi nói đây là phải lý, cúi xin Chánh-phủ lưu tâm thì ơn thăm xét.

Rachgia TIÊU-HÀ (Nhy-an).

Cám ơn, mà cũng thờ than

Ngổ cũng sáu lĩnh khân-quan thương giùm.

Bên-quán rất thăm cảm tạ thành tình của liệt vị khân-quan kể tên sau này có lòng hảo-hiệp số sản, mua Báo chưa kịp mang năm mà đã vội vàng mua mandat gửi trước đặng tiền năm mới (1949) này. Chớ chỉ mà số một ngàn bốn trăm mấy chục vị khân-quan của Tệ-báo đây, vậy đều có lòng thương tưởng và lo lắng mà lưu ý giúp cho Báo-giới như các ngài vậy, thì Tệ-báo có lo chi là không được về vãng thêm nữa. Ngặt vì còn hơn 4 trăm vị đến nay mà tiền mua Báo trong năm 1948 hãy còn chưa trả.

Các ngài ời!

Đã biết rằng mỗi vị vốn có 5\$00, mà cộng hết 4 trăm vị có phải là 2 ngàn đồng hay không. Như thế thì chẳng những là hại cho Báo-giới mà thôi, lại còn hại lây cho dân-tộc ta là đường nào! Vì lý theo cách tượng vãng-mình thời đại này nước nào cũng vậy, hồ trong nước mà Báo-giới thành hành thì dân-tộc mới tiến bộ được mau; nên các ngài chẳng có nhiệt-tâm, chẳng biết tương thân tương ái mà để cho Báo-giới lu lờ, thì dân-tộc ta biết đời nào mà mở mang cho chúng được, xin các ngài đừng ý như giùm.

Nhà in và nhà bán sách

HUYNH-KIM-DANH

12 - 14, Rue Catinat, Saigon

Kính lời cùng lực-châu chư qui-ông qui-bà được rỏ: Sở nhà in và nhà bán sách của tôi mà được bền vững lâu dài, thiết công nhờ có chư qui-ông qui-bà chiếu-ộ, tôi thăm cảm chẳng cùng. Nay tôi lại hử thêm ra một cái nĩa, có bán đủ hàng Tây, hàng Nhật-bản, hàng Bắc, hàng Tàu, hàng Xiêm đủ thứ, gấm nhiều, địa ư, vãn nỏ, xuylene lãnh, nón Tây đủ kiểu, đồ đóng đồ thau của thợ Bắc kỳ làm ra rất khéo, để chưng chơi trong nhà xem rất phong lưu.

Xin chư qui-ông qui-bà có dịp lên liền Saigon, xin ghé lại tiệm tôi trước đã trả nước nghĩ ngơi, sau nữa giúp tôi cho nên việc, tôi cảm bội chẳng cùng.

Mme Vvo HUYNH-KIM-DANH
Cán khởi

Bản đăng qui danh của các ông các bà có lòng hảo hiệp số sản, đã đòng bạc trước rôi.

QUI DANH	CHỖ Ở	SỐ BẠC	NGÀY MUA	NGÀY MANG
Cô Trương-thị-Ch.	Chợ-dối Saigon	5,00	15 Jan 1949	1er Février 1950
Cô Từ.....	D'Ormay Saigon	5,00	8 id id	8 id id
Ông Ng.-hữu-H.	Nghiệp-chủ id	5,00	1er id id	1er id id
id Bùi-quê-B.	Thông-phân id	5,00	id id id	id id id
id Michei Villaz.	Saigon	5,00	id id id	id id id
id Lâm-tam-T.	Bacieu	5,00	id id id	id id id
id Ng.-hữu-V.	Djingir	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Ng.-hữu-Ch.	Saint Chamus	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Bùi-quang-Nh.	Bentre	5,00	id id id	id id id
id Ng.-văn-T.	Bại-dim Moeay	5,00	id id id	id id id
id Ng.-thành-T.	Sacrétaire Pnompenh	5,00	15 Février 1949	15 Février 1950
id Enseignement	Mutuel Kompongiam	5,00	id id id	id id id
id Phạm-vân-Ch.	Tĩnh-bián	3,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Phạm-vân-T.	Hương-cổ Tân-châu	5,00	8 Février 1949	8 Février 1950
id Ng.-vân-C.	Chợ-quận Tân-châu	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Tông-hữu-C.	Cửa hải-dồng Mytho	5,00	15 Février 1949	15 Février 1950
id Lê-tân-Ch.	Cai-lý	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Lê-quê-V.	Hội-dồng Tânan	5,00	id id id	id id id
id Trần-chí-Ph.	Secrétaire Cholon	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Vũ-tiến-T.	Cholon	5,00	id id id	id id id
Ông Lê-vân-D.	Commerçant Cholon	5,00	8 id id	8 id id
id Trần-thành-H.	Compradore Cholon	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Đỗ-vân-Ch.	Bông-thành Cũ-giêc	5,00	15 id id	15 id id
id Hương-chủ-L.	Tânbinh Vinhlong	5,00	id id id	id id id
id Trần-d-B.	Vinhlong	5,00	id id id	id id id
id Ng.-vân-B.	Độc-phủ Trảng-bang	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Ng.-thành-H.	Thông-ngôn Tây-ninh	5,00	id id id	id id id
id Trần-quang-B.	Vinhliê Gòcong	5,00	15 Février 1949	15 Août 1949
id Hồ-vân-H.	Tân-Hung Sadec	5,00	1er Janvier 1949	1er Février 1950
id Michel Ng.-vân.	Bồ-phủ Sadec	5,00	id id id	id id id
id Ng.-vân-Tr.	Báo-hán Cao-linh	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Xúc.	Kuê-côc	5,00	1er Janvier 1949	1er Août 1949
id Dương-vân-T.	Song-tang	5,00	1er Janvier 1949	1er Janvier 1950
id Trần-vân-T.	Cái-dông Bacieu	5,00	1er Février 1949	1er Février 1950
id Lâm-hoai-D.	Nghiep-chủ Chogoa	5,00	id id id	id id id
id Huỳnh-thái-Kh.	Huyện-dồng Tân-châu	5,00	id id id	id id id

Ngôn luận tự-do

Quyền-chính-Sử-tiền-sanh kỳ tiền thân cấp.

Năm cũ màng, năm mới sang, chẳng biết lấy chi để lòng ái mộ qui báo. (Ái mộ là ngày hội Công-Báo đi hát Vinh-lông về lời này). Vậy xin các chú cho tiền-sanh đặng khương-cường qui-thê tri-não nhứt tăng, mà cố-động nhơn-quần những đêu công-ích; và cầu xin cho tờ *Nông-Cô* đặng muôn muôn tuổi thọ.

Sau đây tôi xin vô lễ mà trách ông một đêu; song tôi biết ông là người khôn thức phân minh, nên đêu có chỉ cái số đơan của ông mà cho nhâm cho trúng, thì ông cũng vui lòng đặng báo, bởi Ầy, nên tôi chẳng gởi cho hiệu Báo khác mà tôi gởi ngay cho ông.

Ông ời! ông cũng đr biết trời sanh loài người trong thế-gian này, khi-bào tư-chất đêu khác nhau tất cả, vì vậy kẻ mạnh người yếu, kẻ tri người ngu chẳng đơng nhau bao giờ; Lại ông cũng biết lời tu có uôi: *Xấu là xấu nem*, sao ông Hồ-vân-Lang cũng người ra lãnh năm cây bút một tờ Báo, lại cũng đơng đạo-nghiệp với ông, mà sao trong tờ Báo *Nông-Cô* hôm 30 Janvier, ông viết một bài chỉ mà: *Hồ-vân-Lang hổ vi tài*, giữa trước mắt muôn người; nói cho cùng mà nghe, đâu ông Lang có học hỏi của ai, hoặc mượn ai viết giùm hoặc viết không nhằm đi nữa, ông có thấy thì đê đa, hay là ông to nhỏ với ông Lang mà thôi, ông có lòng nỏ bươi-róc cao-rao cho Lục-châu nghe thầy rùm tai sự e bán nhơn đí ngưi cho ông là người không đạ-độ, lại ông chẳng hề thương tình đơng-nghiệp hay chẳng?

Song tôi biết tôi trách ông đây sao ông cũng thất từ đê lạ khầu rằng *mia sâu có đôt, nhà dột có nỏi*, Nhưng nói thì nói vậy chứ tôi đâu dám trách ông, tôi cũng biết người ra năm cây bút Báo chơng, đợng mà báo hiêm thì-pui, phân minh tá chánh. Nên ai phải thì ông khên, ai quấy thì ông chê, cho thiên hạ rằng minh, tôi đâu dám luận.

"OMÉGA"

La một thứ đống-hó trái qui khéo tốt thương hạng và qui báu vô song.

MỘT MINH HẰNG
E. CAFFORT
Ở đường Catnat - Saigon
có bán mà thôi.

Rượu Cô-nhac **VIELLE**
EAU-DE-VIE DEJEAN là
một thứ rượu rất
có danh-tiếng hơn bốn
chục năm nay.

Nhưng tôi kém một chút là, hiện-báo báo-biến là người thiên-hạ ngoài, là như việc Ba-lông Đê-hấp-Nương đó cả, Hôm rày Công-luận nói này, Ông-Cổ nói nọ thì là đáng, sao lại nhờ Ông Lang là người đồng-nghiệp, ông có đủ công đức giữ cho ông chó. Hay là ông có hơn riêng chi với ông chàng? Chó có lý đâu ông cũng tên-lười đường đường một trang Chũ-bại, lại phải mượn tay ai viết giùm rồi đứng tên hay sao? Vậy thì trách-niệm của ông Chũ-bút đi đâu? Tôi tuy không bà quen lân-cận với ông Lang cho lắm thì mặc dầu, chứ nghĩ cho cũng là đầu té vậy, nếu ông Lang không tái viết Báo sao giám cả gan lãnh lấy tờ Báo là sao?

À há! Tôi nhớ rồi, hay là hôm nọ ông Lang vì bỏ lòng công-phần nghiệp luận mà báo chữa cho người dân là nào đó chăng? Phải, ông hữu nhân, ông giàu trũng; song còn chủ sai, là ông không xét giùm cho kỹ.

Tôi nói đây chắc sao ông cũng nức cười, ói nói gian nhân, gian trộm, mà lại còn sai. Là sự ông không xét giùm cho ông Lang, lời tưởng sự sai-lầm của ông Lang đó, là vì ông Lang mặc để lòng lo việc đại sự việc có công-ích cho đời, còn việc viết bài là đều nhỏ-mọn, người không cần nghĩ đến, để cho trẻ em-úi nó làm lớn sao chứ, có lẽ nào ông Lang té vậy? ông không xét ông cứ ché đũa, chi khỏi ông Lang trách ông là hẹp chàng?

Thật tôi cũng mắc việc gia-dình ràng buộc lẫn-xã, song thấy ông nói ông Lang nặng lời quá là, tôi cũng hờ hững lượng-tâm nên trán-tỏ đôi lời; thời xin ông hãy nghĩ câu: *Động đạo tương lân*, mà che đậy giùm cho ông Lang chút đỉnh.

Đây tôi tỏ thiệt cùng ông, tôi thiệt là người nghèo-chủ-nghĩa vẫn chương song phải nói thì nói, đầu đũa đầu bay cũng ở đời tôi. Nếu ông chẳng chế là đầu què-lở, xin ăn hành vào qui-báo, tôi rất thâm cảm chẳng cùng.

O. T. V.

ÔNG Q. T. V.

Lời của ông hỏi tôi đây thiệt rất khó cho tôi phân giải. — Nếu tôi không nói thì lẽ ra như tôi nhận lời mà đ.âm nhiên, bằng mà nói ra thì lại sanh nhiều chuyện.

Ông Q. T. V. ôi! Tưởng khi ông cũng chẳng biết rằng Báo-giới tuy là chỗ ngôn luận tự do một đầu; song, điều thứ nhất phải lấy công-ích mà làm chủ-nghĩa, chứ chẳng nên vì chút lợi riêng mà bỏ đi công-nghĩa; điều thứ hai, mấy tay bình bút phải lấy quốc-văn làm trọng; vì lẽ đặt một câu văn, lập một lời nói, chẳng phải dễ chi, nó có cái quan-hệ cho quốc-văn ta lớn lắm, mà nhất là trong lúc này là lúc người nước ta đang có cạnh tranh với nhau về những tiếng đặt để trong lời quốc-văn rất nên dữ dội, kể thì muốn dùng chữ Hán, người thì muốn mượn chữ Tây mà đặt thêm cho tiếng-Annam, phân phần bắt như thế.

Ấy vậy thì các ngài bình bút các Báo-quan là phải gánh vác cái trách-niệm này, đồng tâm hiệp lực, tụ hội nhau, đoàn thể nhau, thân ái nhau, bán tính với nhau, ra công tìm kiếm mà mở mang thêm cho rộng lời quốc-văn ta; chứ có đầu lại hiểu hiểu tự đất, tưởng mình làm một ông quan-lý, hoặc chủ-bút cho một tờ Báo quốc-âm vậy rồi cho mình là thông minh tốt chúng, tự tự lấy một mình, muốn đặt tiếng chi thì đặt, muốn viết cách nào thì viết, làm cho cùng ngày càng tiến càng điệt, càng hư càng tệ cho lời quốc-văn ta sao?

Như chú Lê-hoàng-Mừ, đặt chữ Hán cũng kỳ, nói tiếng Nam cũng lạ. Như: Nhựt-báo mới, ai ai lại không kêu *Tân-báo* là lẽ thường, chi có một mình chú đâm chữ thường; *Bát quá hổ thiệt*; sớ lại là: *Bát quá hổ thiệt*; chú có ý muốn dùng khiếm-từ mà nói với người, lại xưng mình là *ngư-tê*, *Tê-bát*. — *Civetière* lại cũng ở đời tôi. Nếu ông chẳng chế là đầu què-lở, xin ăn hành vào qui-báo, tôi rất thâm cảm chẳng cùng.

triều, chánh-chức và giáo-chức, rải khắp trung-niên, đứng trang phụ-dao, công-truật vô cùng huy hoàng sặc sỡ; Trang châu hóa bướm, lại nói: Châu-công hóa bướm văn văn. Ôi thời giấy viết nào mà chép ra những tiếng nói, những câu văn kỳ kỳ quái quái của Lê-hoàng-Mừ cho hết được?

Còn cụ Tở-văn-Lang, mới ra làm quan-lý một tờ Báo, xuất hàng chưa được mấy ngày thì đã lòi ra vô số nững tiếng sai lầm, những câu không nghĩa, như *Téléphone sans fil* mà gọi là *vô-tuyên-dẫn thất*, chức mừng cho đơm cưới, lại dùng câu chữ gì mà: *Tề tôn miếu điệt*, (chương tai!!) *Saigonensis Patrioticque* lại dịch *Saigon* nên *trung ái quốc-hội*.

Nhưng còn nhiều tiếng rất nên gây gổ, hơi tức đầu mà thuật lại cho cùng. Đó, ông hãy nghĩ mà coi, chứ chi hai cụ ngồi mà nói chuyện và với nhau thì đầu cho có nói ngọng tiếng hay là đã dốt thế nào, hoặc Lê-Tam 魯象 魯象 魯象 hoặc Tô-thúc-Bi 蘇東渡 蘇東渡 蘇東渡 nói sao thì nói, mặt tỉnh hai cụ liêu lảng; chỉ như những sếp trẻ măng, mới tập học mà má-ba-ba, chúng nó ở c ngày nào có thấy bài chi cho nhân-quần xã-hội.

Ngặt có một đầu là hai cụ cầm bút mà viết vào tờ Nhựt-báo là chỗ ngăn-muôn con mắt trông vào mà hai cụ đâm thị thường, coi như cuộc trò chơi, muốn viết sao thì viết; như chúng ta đây chẳng nói làm chi, duy có lo sự cho đâm trẻ em, chúng nó mới bước vào đường đời, cầm tờ nhựt-báo mà đọc, gặp mấy tiếng kỳ kỳ quái quái như vậy, thì chúng nó biết đầu phải quay mà chưa, tưởng tiếng Annam phải dùng như vậy nên bắt chước mà dùng theo, một ngày một ít, lần lần nó trang ra cũ xư, thì có phải là bị hại cụ mà hại cho lời quốc-văn ta đường nào?

Bởi nghĩ vậy nên tôi chẳng quên tiếng thị phi, hề thấy sai thì sửa giùm, hai cụ đã chẳng biết ơn lại lại hơn mà trả. Có lẽ lại cho tôi rằng: *Canh hiến ghê ngợ*. Tôi thấy nói mà tức cười. Tôi

xin hỏi mấy ông ấy: chẳng hay ai là hiền, ai là ngu?

Phải chi Lê-hoàng-Mừ với Hà-văn-Lang mà thiệt có tài hiền nọ, thì lời trách ấy thiệt tội cũng cam; Chó hải cụ đã chẳng phải bực hiền mà lại còn..... hơn ai hết thấy, nên tôi vì công-nghĩa mà sửa giùm sao gọi là ganh hiềm ghét nước?

Để thì tôi chẳng nói làm chi, nhưng thấy ông hỏi đã càng lời, nên phải tỏ lộ đôi điều để mình tâm tích, nhờ ông rộng lượng nghĩ cho.

Nhưng C. GUAN-SA-

CÓ GIÁO DỤC

MỚI THÀNH NHON LÚ (Tiếp theo)

Đoạn rồi chúng tôi đi nói về Đ. anh em yêu mến nhau là đều cần kíp. Tiếp kế theo đây chúng tôi ước chớ chi người người đều biết hóa mục, trong thân tưởng ai, ngộ hầu giúp đỡ nhau trong cơn hoạn nạn.

Lời thế tục hay nói: "Bà con xa chẳng bằng láng giềng gần. Thật là vậy, lý người làm như chẳng biết công lao bao đoan gặp hội gian hiểm, lấy ai làm vai vế.

Bởi vậy cho nên ở chốn lân cận phải lấy sự hòa hòa mà tiếp đãi nhau, bắt đầu sự lớn nhỏ cùng nhau khiếm cùng cực xuy, chẳng có ý ghen tiếp nghèo, ý sòng hiệp, ý ghen hiệp yếu, ý tri hiệp hung.

Trong xóm làng diêng, nơi chỗ đàng, hoặc có kẻ thân thích, có người anh em có kẻ bằng hữu, chẳng chi qui hơn cho bằng đoan thì giúp nhau, và giữ đầu hóa mục. Thấy Mạnh xưa có nói: Thời trôi chẳng bằng đất, lợi đất lợi chẳng bằng người hòa". Nếu ở chốn xóm đ.ếng mà câu chấp nũa, những việc môn này, tự gần cũng hóa xa. Vậy thì lấy lòng hóa mục mà ở với nhau. Ưu đ.ung tru, lạc đ.ung lạc, thì tục vãng lai.

Chàng ta thường thấy hề xóm nào chưa ở đông được bao nhiêu thì ra hóa ai xem ra trả màu làm; mà kể thì

Những đầu làm cho người lân cận thì bình hay xảy ra, là tại nơi xóm có cơn cùng, chúng nó lại vắng chơi bởi với nhau thì vui khi buồn, khi chưởi mắng thì lại lớn nhiều cha mẹ ị hay suy x.ách ai bình cực con mình; lời q. a tiếng lại hơn thiệt xích xích nhau. Ghe ghen, chố heo gà vịt lợn lợn làm hư hao, người bị lại nóng lòng ra xỉ mạ nhau, cơn nóng giận chẳng nhơn lời nói, làm cho thất sự hòa n. và thế thông người.

Cũng có người vay mượn mà không thời hồi và cũng có kẻ vật vạ thân mãn, hay chưởi mắng, h.òn hảo. L.ần lần phiền muộn, sau hết không ai vì lời ai, ấy là đều làm tệ cho lân lý.

Chúng tôi nghĩ rằng cái lời nói ở nơi chót lưới, và lời nói cũng chung hay cũng. Chớ chi, nh.ần nh.ần nh.ập nh.ập, đều phải chăng, chẳng khá bằng lời sĩ nhục và chẳng nhớ: một lời nh.ận hơn trăm lời nói, nếu chẳng nh.ập nh.ập nh.ập, một lời nghe lời chi chẳng vừa ý, lòng: h.èn ph.ật, khi xung thiên, một tiếng mà ai đã quên, thiệt sự hại về

sau. Chớ chi ai ai cũng nghĩ rằng: *«Mình biết chưởi, người khác cũng biết chưởi lại; mình biết đánh, người khác cũng biết đánh lại; mình muốn hơn, người khác cũng vậy. Điều hơn thiệt cạnh tranh, sao cho khỏi có việc liêu thưa, ấy thế thường xưa nay đều có. Mà những kẻ tranh đua sẽ ra thế nào?»*

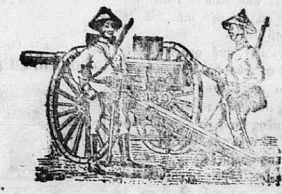
Nếu mình thất, thì mất thế diện, mình đừng phải bị thế oán. Ấy là chúng thân chẳng đ.ang an hảo.

Còn kẻ hay nóng nảy táo bạo, nhiều dịp phải mang lấy tai họa. Cho nên lời tục thường khuyên: *Từ mình kẻ văn thân, không tha mình người lân cận. Tha mình người lân cận, không tha mình người xã lân.*

(Sau sẽ tiếp theo) T.Ấu-dinh, TRẦN-QUANG-TINH.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhất hảo hạng.

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐÔNG



BAO XANH

Mài đã ngon, mà giá lại rẻ

Định cho số lúa gạo XUẤT CẢNG.

Mới có một lời nghị của quan Toản quyền để ngày 19 Février 1919 định như vậy :

Về việc lúa gạo xuất cảng nay đã định trong tuần hai tháng Février và Mars, cho xuất cảng 120 ngàn tấn; còn trong tháng Avril và tháng Mai, mỗi tháng 60 ngàn tấn.

Số định này sẽ chia theo cách đã định trong lời nghị ngày 9 Février 1919 này.

(Chánh phủ thông tri)

Hai người nhà quê nói chuyện

Uả anh lị cơ khổ, hôm rày đâu vẫn lâu dữ vậy anh ?

— Tôi đi góp lúa cho bà Ghe chở có đi đâu.

— Góp khá không ? họ đong đủ không ?

— Thiết anh này chường quá ! khéo hỏi lạ không ! sao lại góp không đủ.

— Góp đủ là mọi năm cơ, chớ năm nay mùa màng đâu đó đều thất, lúa đâu họ đong cho đủ ?

— Thệt anh này quê quá ! thất thì thất chớ, trời ơi, của bà Ghe chớ phải của ai hay sao, anh tưởng chơi đùa, đâu không có công phải bán vợ đợ con, làm sao thì làm, miếng đong cho đủ thì thôi, chớ thiếu mà để ngồi yên làm sao anh.

— A ! còn ruộng của Bà-Ghe làm đó có để ai ở coi hay không hề ?

— Hừ ! cần chi mà phải để ai coi, hề tại làng nào thì hương-chức hội-tề làng này phải lo lấy chớ ; nào là công phát, công cấy, cho đến khi lúa chín còn phải lo công gặt, nhất-nhất việc gì đều phải lo ráo.

— Vậy rồi tiền phát, tiền cấy đó ai trả ?

— Thì cũng hương-chức lo mà trả lấy chớ ai, ông Ghe mình chỉ tên có một rêu giầy việc, trái đó mà thôi chớ.

— Ủa ! việc tư chớ phải việc công hay sao mà việc trát, rúi đầu tới quan trên rồi để làm hay sao ?

— Anh này khổ thiệt mà ! việc trát rồi sai sếp Khuyến Ưng đơm đi, hương chức coi rồi liền đơm cái trát lấy lộn về, ông Ghe mình về bỏ, chớ có để lọt cho tay ai mà sợ.

— Trời đất ơi ! thiệt gian-bùn quá !

— Phải vậy mà thôi sao anh, hề hương chức làng nào mà không lo, để trẻ việc ruộng nương của bà Ghe, thì ông Ghe lại đòi hết đến tại phòng việc của ngài mà quở trách nặng lời rồi lại còn biểu về nơi nhà tư chớ bà Ghe chưởi mắng là khác nữa.

— Cha ! Thiết ác quá anh há ! vậy rồi mấy ông nghị-trình họ thấy sự há hiệp thiên-bạ, quá, họ bắt bình, rồi họ ó rẻ lên chịu sao cho rồi.

— Hừ ! anh tưởng dễ ă, bà ghe còn một bảnh cháu rẻ học hành giỏi quá, cũng làm ông kia há no với người ta, vì chẳng vì bà xấu tháng cháu rẻ của bà ra đây mà khôn chớ.

— Anh cư ý há hoà, ông cháu rẻ của bà Ghe đó có gọi thì giới với ai cả,

chớ cái người bất cứng xằng của mấy ông nghị-trình tưởng đâu để chọc làm sao ?

— Thôi anh, đừng có nhiều chuyện làm. việc người thì mặt người ầu chớ tôi với anh đây, sự thu thuế đủ thì cứ vình rầu mà hái thuốc gò.

NGUYỄN-LONG-CHAU.

HÃNG
Coopérative Cochinchinoise
N° 125 Boulevard Charner
SAIGON

Hội hùn không định chắc bạc vốn, bán đồ vật thực.

Hiện nay đã được 740 người hùn.

Bán đồ hộp, đồ ăn, rượu chát, rượu mạnh, v. v.

Gởi đi Lục-lĩnh

Ái viết thư xin chương-trình điều-lệ về việc xin hùn vào hãng này thì sẽ gởi cho lập tức.

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cơ các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻo mà làm đó giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiệu nào sánh kịp.

Có một mình hàng LOUIS OGIASTRO ET C^{ie} có trữ mà thôi.

Tục điều giải nghĩa (Tiếp theo)

Chống ta ào rách ta thương, Chồng người ào găm zong hương mặc người.

Xấu xa cũng thế chống ta, Dầu ráng: lốt đẹp cũng ra chống người.

Nghĩa là: Dầu cho xấu tốt chi cũng là chống ta, không thêm để ai vào con mắt mình nữa; dầu chống ai, mặc áo găm zong hương cũng mặc người ta; mình biết chống mình mà thôi. Dầu cho xấu xa cách nào đi nữa cũng là chống của ta, ai có xinh đẹp cho mỹ đi nữa, thì cũng là chống của người. Phần gái « lẳng nhưn nhi chung » trước sau một chồng, dầu có nghề khổ cách nào giựn ven tan từng thì người đời ai cũng kính trọng.

Cười rí ày là của hời, Lầy phải vợ đại khôn lồi trâm đường.

Cười rí tốt có ai bán rẻ bao giờ. Cười vợ mà cười nhằm con vợ đại. Không biết tế gia nội trợ là gì, mỗi việc mỗi chống ta, thì khôn khổ cho chống biết là dưỡng nào. Có câu rằng: « Vợ ngoài làm quan cho chồng » lại có câu: « Vợ đại thì bại cơ đồ » Ấy vậy hề có cười vợ thì lựa vợ biết đâu, biết cung kính công cô, vợ vì phu phu tử là qui. Chớ nên tham tiền của mà cười nhằm vợ đại thì trọn một đời mình phải khôn khổ luon.

Kiền bô miệng cháu thì chầy, Kiền bô miệng chên chàng rày thì mai.

Miệng cháu thì rộng lớn nên kiến bô thì lâu giáp vòng, còn miệng chên thì nhỏ nên kiến bô không nay thì mai cũng giáp vòng đó; người đời chẳng nên mưu sự hại nhau, đến sau ông có người ta bại mình lại. Bởi cơ nên trong Kiền có câu Hoan-thor nói như vậy: Kiền trong miệng chên có bô đi ầu (1) Ý nói Kiền lấy chông mình là Thúc-sanh nay mai cũng không khỏi tay mình làm bại, nên từ Kiền như con kiến bô trong miệng chên chông

đi đầu chạ khời. Bởi vậy sau Kiền lấy Từ Hải được vinh vang rồi bắt Hoan-thor đầu, lại nói với Hoan-thor như vậy: « Kiền bô miệng chên chớ lầy, mưu sâu dầu trẻ nghĩa sâu chớ vớ; ý nói Hoan-thor trước mưu sâu hại Kiền, nay Kiền hai lại mà trừ, cũng như kiến bô giáp vòng miệng chên rồi đó. Chớ nên ở đời hề mình tình bại người ta, thì sau người ta hại mình lại, như tục nói: Hại hơn nhưn hại kỹ thời hươu hề mình hại người ta, thì người ta hại mình lại, không biết bao giờ chớ dứt đặng.

(Sau sẽ tiếp theo)

TAY-ĐI-NGUY

(1) Điền, Đường thì: Bội trung là nghị khởi mang đao, con kiến trong chên không bỏ đi đâu cho khỏi.

Giấy LE NIL là giấy tinh anh thượng hạng

COGNAC
JULES ROBIN & C^{ie}

Rượu Cổ-Nhất
HIỆU
RÔ-DANH
Có một mình hàng
LOUIS OGIASTRO ET C^{ie}
có trữ mà thôi

Nhà trường của bà Le Guidec

ở tại đường Amiral Page số 1 hàng hông Nhà-Thờ Nhà-Nước SAIGON

Bà Le Guidec kính rầu cho Trung Lạc Châu hay, như vị nào có con nếu muốn cho lên Saigon ăn học, thì bà rất sẵn lòng tiếp đãi, ăn nghỉ tại nhà trường của bà được hết.

Muốn học tại trường bà, thì bà sẽ lo dạy cho tới lớp thi bourse đặng về các trường Nhà-quốc. Hoặc đi học các trường nào khác hay là trường của Nhà-nước rồi về nhà trường của bà ăn nghỉ cũng được. Bà sẽ săn sóc kếm thức con trẻ lo làm bài vở và học tập luôn. Chẳng hề để cho chúng nó ham chơi mà mất ngày giờ.

BÀ TÍNH GIA RÊ VÔ CÔNG



Ấy là một thứ rượu rất điệu, rất ngon, rất quý, nội cồi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Thời thì thời, cùng chiu lòng,
Cũng cho nghĩ trong vòng
bướera.

Sân Quan-âm các vườn ta,
Có cây trăm thước có hoa bốn
mùa (1).

Có thảo thọ, có sơn-hồ,
Cho nàng ra đó giữ chùa chép kinh.

Tưng tưng trời mới bình-minh,
Hương hoa ngũ cúng, sấm sanh
lễ thường;

Đưa nàng đến trước Phật đường,
Tam-qui, (2) ngũ-giải, (3) cho nàng
xuất gia.

Ao xanh đổi lấy ca-sa, (4)
Pháp danh lại đổi tên ra Trạc-
tuyền (5).

Sớm khuya tính đủ đầu đèn,
Xuân, thu, (6) cắt sắng hai tên
hương trà.

Nàng từ lãnh đầu vườn hoa,
Đường gần rừng tia (7) đường xa
bụi hồng.

Nhơn-duyên đầu nứa mà mong,
Khởi đầu thẹn phận; túi hổng thì
thời!

Phật tiền thăm lạp, sáu vui,
Ngày phở thú đêm nói tâm-
hương (8)

Mắt thay giọt nước nhánh
dương (9)
Tro lông (10) tưới tất mọi đường
trần duyên (11).

Thời thì thời ta cũng chiu theo lòng cho.
Ta nghĩ cho, cho khỏi trong vòng bướera
ra đó.

Vậy này, sắng trong vườn ta có chùa
bà Quan-âm.

Lại có cây lớn cao trăm thước,
thêm bốn mùa nào cũng có hoa.

Lại có kiến vật, hòn non bộ nữa.
Ta cho nàng ra ở đó giữ chùa mà
chép kinh.

Bưng tưng trời mới vừa sáng
Nào là hương hoa ngũ cúng sấm sanh
theo lễ thường.

Đưa nàng tới trước Phật đường.
Rồi dạy sấm đủ tam-qui ngũ-giải cho
nàng xuất gia đầu Phật.

Thay áo xanh, đổi lấy áo ca-sa,
Đổi tên theo pháp pháp gọi là: Trạc-
tuyền.

Sớm khuya tính đủ các việc đầu đèn.
Lại cắt sắng hai tên là:
Xuân-hoa cúng Thu-nguyệt để hương
trà cho Phật.

Đầy nói: Kiều từ lãnh đầu vào vườn
hoa rồi,
Tới đường gần rừng tia, đường
đá xa bụi hồng rồi.

Ấy vậy nhưn duyên còn đầu nứa mà
mong,
Mình cho khởi đầu thẹn phận túi
hổng thì thời!

Trước Phật tiền đã vui lạp thăm sáu
vui,
Ngày phở thú viết kinh tối lại lo tâm
hương cho Phật.

Thiệt mắt thay cái giọt nước nhánh
dương,
Lầm cho tro lông tưới tất mọi
đường trần duyên.

NGHĨA XUÔI

Hoạn-tử nói: Thời thì thời ta cũng
chiu theo lòng đó, ta cũng nghĩ cho,
thời ta cho bướera khỏi vòng đó. Vậy
đó sắng trong vườn ta có chùa Quan-
âm, có cây cao trăm thước, có hoa bốn
mùa, có cỏ có cây, có hòn non bộ, có
kiến vật đủ, thời ta cho nàng ra đó coi
giữ chùa được chép kinh trôi thề. Nói
rồi, tung tung trời mới bình-minh (vừa-
sáng) nào là hương hoa, ngũ cúng sấm
sữa theo lễ thường, mới đem nàng Kiều
đưa đến chốn Phật đường, nào là tam-
qui ngũ-giải sấm cho nàng xuất-gia;
đổi áo xanh ra mặc áo ca-sa (áo xanh là
áo con ở lầu, áo ca-sa là áo Phật) lại
cứ theo phép Phật đổi tên ra là: Trạc-
tuyền, lại khuya sớm tính đủ đầu đèn,
lại cắt sắng hai tên phước thì là Xuân-
hoa cúng Thu-NGuyệt. Đây nói Kiều từ
ngày lãnh đầu vườn hoa (là vào chùa
đường gần rừng-tia đường đá xa bụi
hồng rồi, ôi thời! Con đầu là non
duyên nứa mà mong, may cho đã khỏi
đến theo phận túi hổng là may đó.
Trước cửa Phật đã vui lạp cái thăm sáu
vui; ngày thì lo chép kinh, tối lo nhang
đèn cho Phật, thiệt mắt thay giọt nước
cam lộ, cùng nhánh Dương-liêu, (người
vào chùa tu thì tưới nước cam lộ là
nước phép), cho nên đã nghĩ lòng mọi
đường trần duyên ôi.

DIỄN TỊCH

(1) Có cây trăm thước, có hoa bốn mùa
Nghĩa là: Cảnh chùa đã lâu năm rồi
nên có cây cao lớn đến trăm thước; có
hoa bốn mùa, là: mùa nào cũng có hoa
hết. Tả cảnh chùa, nên câu dưới:
có thảo thọ, có sơn-hồ, nghĩa là: ở
tại cảnh chùa có cây có cỏ, có hoa có
hòn non-bộ, có kiến vật đủ hết. « Từ
khi tôi mới tám tuổi thì nghe người ta
cãi lộn câu này: Cây trăm thước hoa
bốn mùa nói là: nhan đẹp, tôi hiểu
không rõ nói cái gì vậy, tại không biết
diễn tịch ở đầu đàn bầy giờ người ta
diễn còn cái như vậy hoài; nếu muốn
nói như vậy thì phải nói như vậy: còn tôi
vị hơn. Bỏ để bách sách thời, liếng thơ
từ thời xưa Nghĩa là: cây bở để

phật) cao trăm thước, bông sen Phật
ngồi nở lưỡng mùa là: Phật ngồi
toà sen; nghe có thú vị hơn. Nghĩa là:
trong chùa có Phật ngồi toà sen, ngoài
cảnh chùa có cây, có cỏ, có hòn non bộ
có kiến vật đủ hết, có phải ra cảnh
chùa đã lâu năm chẳng? Bởi vậy đời
trước người Bắc có ông họ Trần, khi
hồi-hưu buồn coi Kim-Kiều chơi, rồi có
phê một câu như vậy: Ai muốn coi
truyện Kim-Kiều, phải đổi cặp con mắt
tục đi, rồi giả công mười năm coi Kiêm-
Kiều rồi sau mới biết hay thế nào.
Chiếu theo lời nói ông Trần, sĩ này
thì cái văn-chương ông Nguyễn-Du hay
không biết đường nào mà nói cho dài.
Bởi vậy xưa có câu thơ khen Lý-Bạch
Độc-Phủ Trần-Lâm văn hay như sau đây:
Độc-Phủ Trần-Lâm văn hay như sau đây,
Ngâm Lý, Đỗ chỉ thi, năng x
quy ngược. Nghĩa là: Độc bất lịch của
ông Trần-lâm chỉ lịch, khả dĩ đ
phong; ngâm Lý, Đỗ chỉ thi, năng x
quy ngược. Nghĩa là: Độc bất lịch của
ông Trần-lâm chỉ lịch, khả dĩ đ
phong; ngâm Lý, Đỗ chỉ thi, năng x
quy ngược.

(2) Tam-qui là: qui y phật, qui y
pháp, qui y tăng.

(3) Ngũ-giải cảm là: Cẩn sát sanh,
cấm uống rượu, cấm tà dâm, cấm gian
đạo, cấm dối trá.

(4) Áo ca-sa là: áo sãi vải hay mảnh
may nhiều miếng đầu lại.

(5) Xuân, Thu là: hai đũa hàng họ
tên là: Xuân-hoa Thu-NGuyệt ở gần họ
Kiêu trong chùa.

(6) Rừng tia, đời Đường có người
Vương-Bội vô-căn chơi, có làm câu thơ
như vậy: Đông-dải không từ sấm. Nghĩa
là: Cái đũa Đông-dải ở gần nơi rừng tia.

(7) Thú tự là: giữ chùa chép kinh,
đem một tâm hương là: đốt nhang đèn;
lại có câu: Giới-minh-tư bi: ý điệp
tạo hương. Nghĩa là: cái là cây là ý,
cái cây hương (nhân) là lòng.

(8) Giọt nước nhánh dương là: Dương
chỉ sãi thủy, là nhà Phật có nước cam
lộ nhánh cây dương-liêu để làm phép.
Có câu Tiêu-thanh như sau đây: nguyên
vị một tích đường chi thủy, sãi hương
nhơn-gian tịnh để liêng. Nghĩa là:

nguyên cho một giọt nước cam lộ
nhánh Dương-liêu, được tưới duyên
tịnh để ở chốn nhơn-gian.

Tro lông sách Trang-tử nói như
sau đây: Trâm cổ khổ sử như từ khỏi hồ!
Tâm cổ khổ sử như từ khỏi hồ!
Tâm cổ khổ sử như từ khỏi hồ!
Tâm cổ khổ sử như từ khỏi hồ!

Trong cuốn Kim-tỷ-tinh-tử của ông
Phạm-Văn-Chính giải câu giọt nước nhánh
dương này, thiệt trúng, vì trong truyện
Tinh-sử có bài thơ của Tiêu-thanh như
sau đây: Khế thủ từ vân đại sĩ tiền, mạc
sanh Tây thổ (đỏ) mạc sanh thiên, nguyên
vị nhất tích đường chi thủy, sãi hương
nhơn gian tịnh để liêng.

(Sau sẽ tiếp tục)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

Hội mua giày Quốc-trái

Có một hội mới lập ra đặng mua lại
giày Quốc-trái của Đông-bang mà Bôn-quan
tân rao truyền trong Tự-báo này đã lập
thành hôm ngày 12 Janvier 1919, rồi đây
kêu là Sociéte Générale pour le Develop-
pement Economique pour le Indochine.

Ban Hội Kiểm-sát có mấy ông sau
này. MM. Héraut, Quin-lý nhà-đan,
Bonnesof, Thưng-ngiêp-chủ.

MM. Lê-văn-Màu, nghiệp-chủ Mytho,
Nguyễn-công-Hà Thông-ngôn Trang-sư,
Giang, nghiệp-chủ.

Chư-quí Phái-viên của hội sẽ châu lưu
Lục-tinh; đặng thông đồng với Đông-bang.
Kể từ ngày nay ai muốn bán giày
Quốc-trái xin đi nơi nhà số 4 đường
Philippi, hay là số 51 đường Macmahon
Saigon sẽ thông tin.



— Ôi! chào anh, vậy chớ anh dể cháu li đầu vậy? Hảy mền ôi!
Mà sao cái bụng nó bị h rình vậy anh?
Ôi! rầu quá anh ơi! Phải bụng bình rình mà nói gì, con mắt nó
trôm lơ, da bụng kéo gân xanh, dích thì xẻ con, dưng dưng như còi
tai béo mới là bại cho chơi! Không biết nó đau cái gì lạ quá!
Ý! Thiệt anh lờ thì thôi! Nó bị Cam-tích đó chớ gì. Này! Chẳng
con tôi đây hời đó cũng vậy da, mà bờ thộc Cam-ti h của Nhi thiên-
Đường nó cũng có một hộp mảnh vỏ. Để hông! Bầy giờ đây trước
sức 3 con cộp vật sẽ đặng đặng nói nữa da anh à!!!

TRƯỜNG NGUYỄN-XÍCH-HỒNG

Ngày nhập trường năm nay như các trường khác, nhâm ngày 15 Février 1919, là ngày rằm tháng giêng Annam.

CHÂU PHÁCH SANH CỎ TẮNG



Thuốc Châu-phách-sanh có-tàng này chuyên trị về ngoại-khoa; những ghê độc lở-lồi lâu ngày mà không lành phải dùng thuốc nước trừ độc của tiệm NHÌ-THIÊN-ĐƯỜNG mà rửa, rồi xức thuốc tằng này vào nơi mấy chỗ đau thì thấy hiệu nghiệm liền.

Giá mỗi ve là... 0\$20

Tại tiệm Nhi-Thiên-Đường có bán.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, hát tình những tuồng mới đã hay mà lại vui, thường nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tuồng mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt-vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhứt trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần thay nhiều lớp lạ thường, đã hay lại thêm vui về, hình Pathé-frères gọi lại.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cang, thầy thầy đều rõ chàng công người máy không rung hình chỏi tốt tươi xem tới rành mà không mỏi mắt. Xin quý khách thừa khi hóng mát đến xem chơi tiêu khiển rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp dạ quý ông. Sự mẫu nhiệm xưa nay chưa từng thấy. Các tối đây sẽ hát tuồng La Reine Sennui hay lắm.

TIỆM-AN-PHONG

Bán hàng Tàu và hàng Bắc
TẠI CHỢ CAO-LÃNH

Kính lời trình cùng lỵe châu quý khách dạng rõ, Tiệm tôi có bán rong hàng Tàu những là vân xuyên lãnh nhiều cùng là hàng ta kêu là hàng vườn, nhuộm đen điều láng thật tốt không hề trở, tôi chắc ý, vì chăm tại Cao-lãnh tốt (giả vờ) nên đồ nhuộm đen của tôi hết cả chăm không tiếc, đã nhuộm nhiều chăm rất kỹ cang giá rẻ hơn xứ khác, vì các xứ khác phải mua chăm tại xứ tôi giá mắc, nên không thể bì kiếp hàng đen của tôi, còn đồ hàng Bắc tôi cũng đủ thứ tôi lãnh tại Hà nội, như quý khách muốn mua vật chi dùng, xin gởi thư đến, tôi sẽ gởi lại liền, như vậy nào muốn mua nhiều mà bán tôi tình thế bì kiếp hàng đen của tôi, còn đồ hàng Bắc tôi cũng đủ thứ tôi lãnh tại Hà nội, như quý khách muốn mua vật chi dùng, xin gởi thư đến, tôi sẽ gởi lại liền, như vậy nào muốn mua nhiều mà bán tôi tình

Cao-lãnh, Nguyễn-xuân-Trước.
Can bạch

TRẠI THỢ MỘC HIỆU LƯỢC-LONG Tự Nguyễn-long-Thao

Ở tại chợ Lái-thiền

Trại thợ mộc tôi sáng tạo độ hơn 5 năm ở phố sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudau-mot, có đồng sáng đồ bằng ăn dài một gở liền từ 1m10 cho đến 2m20, bề ngang 0m80 cho đến 1m15; bằng ăn chế kiểu từ tinh (long, lán, qui phụng), bằng lư cửa cùng 7. 8 trụ cho đến 12 trụ, và bằng ăn một đá, bằng tròn một cột xây, chung chạm tam lán từ 1m55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giầy là tỳ, bằng rựa (table d'apertits), bằng khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rửa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, tủ áo tron, từ áo kín từ thờ của biển liền thanh thờ kiến về sơn thủy chữ đờ chữ vàng, ghế ngồi một tron, mặt trái đào, mặt đá, và có đủ thứ đồ tiện, những là chùng đèn, đài, hộp, khay, lọ vàng, đồng, vàng hạt, vàng ha, vàng từ, bát thủy tinh, lăm bằng cây danh, một, chế theo kiểu kim thờ tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một tiệm ngành có bán đồ thứ rựa và đồ danh mộc thứ của thủ thợ đều có đủ.

Kính xin chú-tôn quý-khách thừa dịp nhân dịp xuân ghé lại tiệm tôi mua mua đồ làm sáng hoặc là đặt món chi chùng đơn trong nhà thì đi sáng lòng mua mua làm cho vầy quê hương.

NG-LONG-THAO, chủ trại kính cáo.

Tiệm Hiệp-Thành TẠI MYTHO

Kính cùng chư quản-tử trong tỉnh Mytho và các tỉnh lân cận được hay, nay tôi mới lập ra một tiệm, lấy hiệu là Hiệp-Thành tại chợ Mytho, để làm Đại-lý cho hiệu Liên-Thành Chợ-lớn mà bán các thứ nước mắm Phan-thiết thiệt ngon, và tiệm tôi cũng đại-lý cho hai tiệm mộc Lái-thiền của ông Nguyễn-lợng-Thao và ông Nguyễn-hiệp-Hòa mà bán đủ thứ bàn, tủ, ghế, dằng, bằng, cây danh mộc như: gỗ, trắc và cẩm-lại vân vân. Nước mắm đã ngon, mà ghế bàn cũng khéo. Lỵe-châu đều nghe tiếng đã lâu. Cúi xin chư ông lấy lòng có cấp, đến giúp bạn đồng bang, thì tôi thêm cảm ơn cùng.

Mytho, Hiệp-Thành
Chú-nhơn, Tả-xân-Quyển Kính khải.

DENTIFRICES THUỐC ĐANH RĂNG THUỐC NƯỚC, THUỐC SÉT, THUỐC BỐT HAY LÀ XÀ-BÔNG CỦA CÁC CHA BÉNÉDICTINS DE SOULAC

Đầu xảo tại Paris năm 1900, được bằng-cấp trật-phẩm

Thuốc này chính là thuốc người Langsa bảo-chê, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng đàng thứ nầy.

Thuốc đánh răng thượng-hạng này làm cho răng sạch-sẽ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trùng, sâu răng, khời bị sứt-án, đường nướ và miệng được tinh-khiết luôn. Mọi thoma bát-ngạt. Thuốc nước này các vị ghiền nên dùng mà sáng miệng.

Thứ thuốc sét và xà-bông đựng trong ống thiết nên dùng làm. Cả và Đại-Pháp, cả và Toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào qui hơn và rẻ hơn thuốc này.



Lời rao chí yếu

Từ ngày Đại-Pháp ra luật ngưng cấm dùng đồ của Đức và của Áo đến nay, từ ngày 24 Decembre 1914 và 3 Janvier 1915, thì hai thứ thuốc đánh răng hiệu « Odol » và « Kalodont » đã bị nhập kho rồi.

Mười cho người mua khỏi lầm, vì sự ngoại-bang trao đó giá của đồ của Langsa, chúng tôi xin biên rõ ra đây hai hiệu thuốc đánh răng của Đức và Áo nói đó:

Odol. — Déposé par la Société Lingner Werke Aktiengesellschaft à Bresde (Allemagne).

Kalodont. — Déposé par la Société KK Laudes Privilegierte Milly Karsenseifen und Glycerin Fabrik, von F. Sarg's Sohn et Co, à Vienne (Autriche).

Người Đại-Pháp và người Annam phải biết rằng hai hiệu thuốc đánh răng đó là đồ của kẻ nghịch.



ELIXIR DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



POUDRE DENTIFRICE

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng đường Luro môn bài 99 và 101.

Kính ông Lạc-châu qui khách đợng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe ba bánh, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn...

Cũ xia qui khách có dịp đến Đê-hồ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công việc của tôi làm, sau đó cần dùng món chi da thừa mua giúp...

Cần tư cùng có gửi bán những lá đến xe, bánh cao-su giá rẻ, đồ bắc kê da tay nội tiệm Thích-Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ-Saigon, tiệm Lục-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

Trần-Vân-Hiệp chào kính

GRAVURE

sur MÉTAUX ET MARBRES



Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khác đủ kiểu con dấu đồng và mũ thung. Có chạm mô bia da cầm thạch để mã. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho qui-vị lựa kiểu mà đúng. Xin cho tên chiểu có tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

LỜI RAO

BỘN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đờm có danh tiếng có lập một bộn nhạc Langsa 25 người, dù các thứ kèn, cho những người Annam học học sáu năm nay, đã tập rành rồi đủ các thứ đàn theo cách thức người Langsa; (Marches sa, Redonblés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies Airs Nationaux và Marches fanéobres) cũng như các bộn bên phương tây.

Bắt Lora ba năm nay, hơn bảy có dự nhiều đêm tiệc, lễ khánh-tân, rước các quan Langsa cũng chơi nhiều chỗ đó hội người Langsa, Annam; tại Bồn Âm đường Kinh-lập, các nhà hát Tây Saigon, và Lục-Binh để nghe đàn, lại các nhện báo Langsa cũng đều tán khen.

Vậy trong Lục-châu, qui ông qui bà, như có diệp chi, hoặc những hồn, tang chế, ăn lễ tán quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghĩ; giá cả đàng rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nhé; trước là đên giúp cuộc vui theo kiếm thời, và làm cho đẹp lòng qui ông qui bà, chẳng nề tiền của mà xem thầy con nhà Annam càng ngày càng tân hạp.

Monsieur SERSOT, Chef de l'Harmonie Indigène, N° 55, Rue Richaud SAIGON



Thức Phát-lãnh-tuôn trị bệnh nóng lạnh rất nên thần hiệu; tại tiệm Nhị-thiên-đường ở Cholon có bán.

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5-000
Giá sáu tháng..... 3 00
Bán lẻ mỗi số..... 0 10

Báo quốc tế đờm Catinat số 117, Saigon

KEN-CHAN-JAU

TIỆM CHỤP HÌNH VÀ RƠI HÌNH NHỎ RA LỚN SỐ NHÀ 236, ĐƯỜNG THỦY-BÌNH CHOLON

Tiệm tôi nghiên-cứu cách chụp hình, cũng đã lâu năm, mới khai trương đợc ít tháng nay, có nhiều tay thợ lầy hình rất khéo thượng hạng. Và lại những vật liền, như giấy, nước thuốc đều là đồ thượng phẩm mua của các cửa hàng có danh tiếng bên Thái-tây gửi lại.

Xin chú qui khách muốn lựa chọn đúng tốt, làm của dân tịch để đời, mới đời gởi ngợc đên tiệm tôi, có sẵn đủ 3-phục, và để trang sức nam nữ, bày bán phươg-quan. Lại có nhiều tấm ảnh vẽ, nước sơn, cây chỉ lâu dài rất là mát. Nhà tiếp khách, chia riêng bên nam bên nữ, mà giá thiệt nhất rồi. Chú-vị vui lòng quang-cử hóng tôi hết sức hoan-nginh.

GIÁ TIỀN
Cách thức hình..... 9x12 14x18 18x24 24x30

Giấy citrate láng hai tấm đên trên giấy bỏi..... \$30 20 10 0 75 0
Thêm mỗi tấm..... 0 25 0 50 0 75 1 25
Giấy gélatine bromure hai tấm đên trên giấy bỏi..... 1 50 2 60 5 00 8 50
Thêm mỗi tấm..... 0 40 0 80 1 25 2 00
Chuồn miêng kiền..... 0 20 0 30 0 50 0 75
Cho nước thuốc màu..... 0 25 0 50 0 70 1 00

Như ai muốn kểu đi chụp chỗ nào xa hơn thì phải chụp tiền hành phí

LÀM HÌNH NHỎ RA LỚN
Giấy gélatine bromure.... 30x50 : 8 00
" " " " 50x70 : 15 00
" " " " 70x100 : 25 00
" " " " 75x120 : 50 00

CÂN KIẾP.- Phải trả trước phần nửa tiền dục cợc.

GIẤ HÌNH CHỤP VÀ CARTES POSTALES
12 tấm..... 4 \$00 || 6 tấm..... 2 \$50
Tư-lý-nhơn LÊ-HUY-NAM phí 10

啟 瑞 黎 人 理 司

PNON-PENH-BAZAR TRƯƠNG-XUAN

BÁN SI BÀN LÊ

Núc áo binh-th, áo-xa-cờ, kiêu đợc.
Núc áo binh-th - thứ lớn 12 núc..... 0 400
Núc áo binh-th, áo-xa-cờ kiêu đợc, N° 90/6 - thứ nhỏ 12 núc..... 0 200
Núc áo so-mi (chemise) xay vàng, mỗi bộ 5 núc - 12 bộ..... 2 400
Lược sừng gợc tóc cạp - 12 cái..... 2 500
Đông-hồ, táo lạng, kiền để bình, kiền kiêu, khăn, chũng đũa, xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, mỗi bộp 12 cái khác thế (để trữ chơi) 0 500
Cartes postales giẻ áo-châu, hình xứ Cao-mán, Nam-kỳ một trăm..... 2 \$50
" " " " một ngàn..... 18 00
Khăn bông lông dẻ bông hoa hoè, 0=67 x 1=45, 12 cái..... 9 \$00
Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dẻ có màu:
" Toilette Superfise " 12 hộp..... 9 800
" Cosette " 12 hộp..... 8 50
" Idylle " 12 hộp..... 8 50
Bản chỉ rắng, 12 cái..... 1 30
Gởi cợc trả remboursement. Ai mua từ 10 \$00 trở lên phải gởi trước đợc cợc 1 \$00, người trả mỗi hàng cợc.

Le Directeur Gérant LÊ-HUY-ĐƠ 25-30, Quai Piquet Paou-Penh.



N° 1, rue Catinat - Saigon

Kính trình cùng chú qui-vị đợng rõ, từ khi tôi lập tiệm khắc con dấu ở đường d'Espagne, cũng nhờ chú qui-vị lạc-châu chiếu cợc, nên tôi rất cảm ơn vô cùng, nay tôi đã dời qua đường Catinat số 1, trước nhà hàng Café Rotonde, có làm các thứ con dấu thay đổi ngày tháng, chạm bản đồng bản đá cầm thạch và con dấu cao su. Có catalogue mới in năm nay nhưng qui-vị muốn đàng xin gởi thư cho bản tiệm tôi đàng tôi gởi theo liền, thỉnh giá rẻ và làm kỹ cang xịn, chú qui-vị giúp cuộc thưng anh cho người đồng hàng làm nên việc: thiết-cẩn tâm và cợc bản đợc thứ theo đúng pháp chế quốc-gia.

Nay kính Nguyễn-Vân-Lạc đi BẤY-KHOE. ĐÀO-MY-THANH. N° 1, đường Catinat, Saigon

Mình-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG

10, Rue Schroeder. - Saigon

Kính lời cho lạc-châu chú qui-khách đợng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiêu-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184, tọa đàng là hàng chào-múi, nên tôi thường hiểu 7 qui-bà qui-có ưa dùng tôi rất nhân và hạp-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đên nay cũng nhờ ơn qui-bà chiếu cợc cho người đồng-hang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lạc-châu hiệp hung, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lại làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mua thành tựu.

Nay kính Nguyễn-Vân-Lạc đi BẤY-KHOE.

CÁO BACH

Kính trình qui-vị đợng rõ: Chúng tôi mới lập một tiệm tại đường Catinat, môn bài số 87, Saigon, để sửa các thứ máy: Như là: đợng-bà, xe máy, máy đánh chữ, máy may, máy cắt, và các, v.v. Có khác các thứ con dấu đồng và mũ thung đủ kiểu, chạm mô bia cầm thạch, và vân....

Bản si và bản lẻ đồ phụ tùng xe máy, essence, alcool à brûler et carbure, thế nhất là các thứ manehone. Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa món gì xin viết thư cho chúng tôi thì chúng tôi sẽ gởi lại lập tức và thỉnh chi phí đợc tôi sẽ gởi lại bằng giao ngân. Contre Remboursement qui-vị muốn mua món gì ở Saigon hay là bồi thêm việc chi thì chúng tôi cũng sẵn lòng lo giúp. Xin Chú-thú chừa cợc chúng tôi hết lòng cảm ơn. Au bonheur des Tonkinois. LÊ-TIÊN-CHUỒC 67, Rue Catinat - Saigon

東 大 一 東 大 49-51, Rue Duperré, 49-51 SAIGON

Chụp hình đủ kiểu, tốt lắm! Trống-rắng và bạch-rắng

GIÁ RẺ LẮM!!

LỤC-TÍNH-KHÁCH-LẦU
Số 84-92, đường Espagne
SAIGON

Tiệm Lục-tính-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

Uà ngộ quá hé!

Tại đường Amiral Courbet, số nhà 33, có tiệm mua bán giấy cầm-đó và có bán vàng gỗ, vàng huỳnh, vàng đầu, cũng có bán bán ghế, bàn ghế, bàn cây càn-lai đồ làm trên Lai-thiên, thiết đồ nhà nệm bán trau dồi tốt và thấy mẫu nệm, nên xin mấy bà, mấy cô, và mấy ông, mấy thầy thưa khi trời chiều gió mát, nên đi ngán tiệm ghé đó xem chơi, món chi vừa ý nên mua mà dùng còn hơn là đồ của khách-trú mau hư mau cũ mà lại mắc hơn đồ mình, xin đồng-bang xét kỹ.

QUYNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU'

Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, thóc, nước-mắm, tôm, cá, thịt hộp, trà-tàu, thuốc bắc cũng có: đáng khâm.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán rộng nước-mắm ở đình Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gói giấy, thì có kẻ đến đến nhà chúng sai. Nay tôi lại có đơn chế ăn chế nghĩ sạch sẽ (t) t. Muốn dùng cơm thì bữa ăn, hay là muốn dùng cơm thóc cũng được. Lại có chế nghĩ người trong nhà ăn cơm thì chế chế một phần thì được.

Tiệm khắc con dấu



Kính tỏ cùng Quý-khách đặng r: Tiệm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và bằng đá càn-thạch để mộ, văn văn... Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quý-khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gửi thơ lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý.

T. D. BINH
Graveur
89, Rue Catinat, 89 - Saigon



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NH-THIÊN-ĐƯƠNG ở tại đường Canton số 33 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vi có con mã bị bệnh Cam-tích cũng nên gửi đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu nghiệm liền.

Mỗi gói 10 bánh... 0\$10
Mỗi hộp 100 bánh... 0 \$9

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Linh thấp mượn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tề, kỳ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thường hạng; bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng ký lưỡng gửi contre remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
chủ khải.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn bài số 110 (ngăn trước Tòa Tân-dào, hiệu là Tân-phát Long, để sửa: Đèn Tito-Landt và đèn Manchons, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy hát và sửa đồng-hồ, văn văn. Lại cũng có bán: Manchons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm được các việc theo ý quý-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi quý-quan có đám tiệc chi mà muốn trưng đèn trong nhà cho sáng, thì chúng tôi cũng làm được, miêng là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy:

Nguyễn-văn-Cauộc
110, Rue d'Adran

SAIGON

VUA LỚN TRÙ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG HOTTET VÀ CỘNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

MAU DE TANGA NATURELLE



WITH WHISKY, BRANDY, WINE, LIQUOR

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ra ve, ve lớn, ve phải nửa và ve gốc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensed

Thùng sữa béo lớn

Sữa bò hiệu CON GẤU tốt nhất Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng đẹp.

Lời rao

Kính cáo cùng chư-quí-ông và quý-thầy đặng hay.

Tôi là Nguyễn-văn-Mít chủ tiệm bán nệm tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 4^o d'Avril 1948, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin quý ông và quý thầy nhầm lúc nhân dịp, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

Nguyễn-văn-Mít
49, rue d'Ormay, 49 - SAIGON



Trà nổi tri bình cảm hay làm, Tiệm NH-THIÊN-ĐƯƠNG có bán.

DẦU XỔ

Chủ nhà thuốc

NH-THIÊN-ĐƯƠNG

33, Rue de Canton, à Cholon

Thư dầu xô này của bên-đường hết lòng nghiên cứu mà chế ra, rất nên thườn lương sạch sẽ, những người nóng này trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc nóng cảm nhưt đầu, hôi miệng, ăn không đặng tiêu, đường đại tiện huất bón.

Hễ dùng thứ dầu này mà xô thì thấy hiệu nghiệm liền.

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nó vô nước cà-phe mà uống.

Người lớn mỗi lần uống 1 ve.

Con nít 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh. 5, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Mỗi gói ve..... 0 \$ 20

Thuốc bột để chà răng

Chủ nhà thuốc

NH-THIÊN-ĐƯƠNG

33, Rue de Canton, à Cholon

Phàm người ở đời, răng là một vật rất quý rồi, cần dùng hơn hết, nếu chẳng biết lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều người chưa bao làm tooth mà răng đã rụng hết, cho nên phải có thứ phân để chà răng là đồ rất cần kíp.

Bởi nghĩ vậy, cho nên bên-đường chúng nệ nhọc nhằn, gia tâm nghiên cứu mà chế luyện ra một thứ phân tốt, đã làm cho thườn miệng mà giết đặng sâu. Nếu dùng nó mà súc miệng chà răng cho thườn mỗi ngày, thì răng sẽ sụn mà lại bền chắc lâu dài, khỏi lo đau nhưt chi cũ.

Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 20